

Số: /ĐA-UBND

Lâm Đồng, ngày 02 tháng 8 năm 2024

DỰ THẢO 2

**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP CÁC HUYỆN ĐẠ HUOAI, ĐẠ TỄH, CÁT TIÊN ĐỂ
THÀNH LẬP HUYỆN ĐẠ HUOAI THUỘC TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; Công điện số 972/CĐ-TTg ngày 17/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; ý kiến tham gia góp ý của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 7431/BNV-CQĐP ngày 16/12/2023 và 08 Bộ, ngành Trung ương¹, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng xây dựng Đề án sáp nhập các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên để thành lập huyện Đạ Huoai hoặc huyện Đạ Tiên thuộc tỉnh Lâm Đồng với các nội dung cụ thể như sau:

Phần I

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
SÁP NHẬP CÁC HUYỆN ĐẠ HUOAI, ĐẠ TỄH, CÁT TIÊN ĐỂ
THÀNH LẬP HUYỆN ĐẠ HUOAI HOẶC HUYỆN ĐẠ TIÊN MỚI
THUỘC TỈNH LÂM ĐỒNG**

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

¹ Văn bản số 5405/BVHTTDL-TCCB ngày 06/12/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Văn bản số 4874/BQP-TM ngày 11/12/2023 của Bộ Quốc phòng; Văn bản số 6537/BNG-UBBG ngày 12/12/2023 của Bộ Ngoại giao; Văn bản số 10701/BKHĐT-KTĐPLT ngày 20/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Văn bản số 9321/BNN-TCCB ngày 20/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn bản số 10720/BTNMT-ĐBĐVN ngày 20/12/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Văn bản số 4608/BCA-ANCTNB ngày 21/12/2023 của Bộ Công an và Văn bản số 14295/BTC-NSNN ngày 27/12/2023 của Bộ Tài chính.

2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

3. Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

5. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016;

6. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016;

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025.

9. Quyết định số 1727/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

10. Nghị quyết số 26-NQ/TU ngày 10/7/2023 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

11. Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 24/5/2024 của Tỉnh ủy về điều chỉnh mục tiêu tại Nghị quyết số 26-NQ/TU ngày 10/7/2023 của Tỉnh ủy về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn tỉnh;

12. Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 05/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TU ngày 10/7/2023 của Tỉnh ủy về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

13. Kế hoạch số 8358/KH-UBND ngày 25/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

14. Văn bản số 809-KL/TU ngày 20/02/2024 của Ban Thường vụ tỉnh ủy thông báo Kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy lần thứ 56 về Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

15. Văn bản số 7431/BNV-CQĐP ngày 16/12/2023 của Bộ Nội vụ về ý kiến đối với Phương án tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Lâm Đồng và ý kiến của 08 Bộ, ngành Trung ương có liên quan.

16. Phương án số 4629/PA-UBND ngày 10/6/2024 của UBND tỉnh về Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

II. SỰ CẦN THIẾT SÁP NHẬP CÁC HUYỆN ĐẠ HUOAI, ĐẠ TÊH, CÁT TIÊN ĐỂ THÀNH LẬP HUYỆN ĐẠ HUOAI **HOẶC HUYỆN ĐẠ TIÊN THUỘC TỈNH LÂM ĐỒNG**

Tỉnh Lâm Đồng thuộc khu vực Nam Tây Nguyên, phía Nam và Đông Nam giáp tỉnh Bình Thuận, phía Đông giáp tỉnh Khánh Hòa - tỉnh Ninh Thuận, phía Bắc giáp tỉnh Đắk Lắk - Đắk Nông và phía Tây Nam giáp tỉnh Đồng Nai - tỉnh Bình Phước. Lâm Đồng nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam - là Khu vực năng động có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, đây là bước đệm để Lâm Đồng phát triển thế mạnh, khơi dậy tiềm năng mà không phải địa phương nào cũng có được.

Quá trình xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh theo từng giai đoạn lịch sử của đất nước để đáp ứng công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, các ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã nhiều lần được điều chỉnh và có nhiều thay đổi do quá trình sáp nhập, chia, tách, thành lập mới ĐVHC.

Lâm Đồng có diện tích tự nhiên 9.781,20 km² và dân số 1.543.239 người. Lâm Đồng có 12 đơn vị hành chính gồm 02 thành phố là Đà Lạt và Bảo Lộc và 10 huyện: Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên; thành phố Đà Lạt là Trung tâm hành chính kinh tế của tỉnh.

Căn cứ số liệu thống kê về quy mô diện tích tự nhiên, dân số của các đơn vị hành chính tính đến 31/12/2022, đối chiếu quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 và Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030. Tỉnh Lâm Đồng có 02 ĐVHC cấp huyện (Đạ Huoai và Cát Tiên) thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 do có đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% quy định; giai đoạn 2026 - 2030, có 01 ĐVHC huyện Đạ Tẻh thuộc diện phải sắp xếp do có

đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 100% quy định, cụ thể:

- Huyện Đạ Huoai: có diện tích tự nhiên là 495,04 km², đạt tỷ lệ 58,24% và quy mô dân số là 44.087 người, đạt tỷ lệ 55,11% so với tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Huyện Cát Tiên: có diện tích tự nhiên là 426,70 km², đạt tỷ lệ 50,20% và quy mô dân số là 44.783 người, đạt tỷ lệ 55,98% so với tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC.

- Huyện Đạ Tẻh: có diện tích tự nhiên là 526,74 km² (đạt tỷ lệ 61,97% so với tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC) và quy mô dân số là 57.194 người (đạt tỷ lệ 71,49% so với tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC).

Huyện Đạ Tẻh nằm ở giữa 02 huyện Đạ Huoai và Cát Tiên (huyện Đạ Tẻh, huyện Cát Tiên được thành lập trên cơ sở tách ra từ huyện Đạ Huoai theo Quyết định số 68-HĐBT ngày 06/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng nay là Chính phủ).

Trên cơ sở đánh giá thực trạng các ĐVHC cấp huyện thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023-2025; khảo sát vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, cộng đồng dân cư, yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội; nghiên cứu, cân nhắc kỹ các yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán và căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, định hướng đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1727/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 quy định: “Dự kiến sắp xếp 03 huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên thành 01 huyện” tỉnh Lâm Đồng đề xuất sáp nhập các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên để thành lập huyện Đạ Huoai thuộc tỉnh Lâm Đồng.

Việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Lâm Đồng nói chung, việc sáp nhập các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên để thành lập huyện Đạ Huoai nói riêng nhằm thực hiện đúng chủ trương của Trung ương, của Tỉnh; đảm bảo phù hợp với các yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa, tập quán, vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên giữa các ĐVHC có liên quan; đảm bảo tuân thủ Hiến pháp, thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Kế hoạch của Chính phủ; phù hợp với các định hướng quy hoạch đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. ĐVHC cấp huyện hình thành

sau khi sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn của ĐVHC theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

Việc sáp nhập các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên để thành lập huyện Đạ Huoai **hoặc huyện Đạ Tiên** là hết sức cần thiết, đảm bảo tính tiếp nối việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giữa giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030, phù hợp với tinh thần chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 2646/TB-TTKQH ngày 19/7/2023, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của hai địa phương, nhằm cụ thể hóa các chủ trương của Trung ương về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã, bao gồm:

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ chính trị đề ra mục tiêu: *Sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã nhằm tổ chức hợp lý đơn vị hành chính các cấp phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của đất nước; bảo đảm hoàn thiện thể chế về đơn vị hành chính, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Phấn đấu đến năm 2030 các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã được sắp xếp cơ bản phù hợp chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; đáp ứng yêu cầu xây dựng nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong đó, giai đoạn từ năm 2022-2030, trên cơ sở tổng kết việc thực hiện giai đoạn 2019-2021, xác định lộ trình thực hiện để đến năm 2030 cơ bản hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã phù hợp với Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính;*

- Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 đề ra nhiệm vụ, giải pháp: *việc sắp xếp phải phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch nông thôn, quy hoạch đô thị; khuyến khích các địa phương chủ động đề xuất sắp xếp đơn vị hành chính tinh gọn, phù hợp với thực tiễn địa phương (kể cả các đơn vị hành chính đã bảo đảm tiêu chuẩn).*

Bên cạnh đó, việc sáp nhập các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên để thành lập huyện Đạ Huoai **hoặc huyện Đạ Tiên** tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung mở rộng sản xuất, phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh để phát triển kinh tế, xã hội. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư xây dựng dàn trải. Đồng thời góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương, tinh giản biên chế, tiết kiệm chi ngân sách, góp phần cải cách chính sách tiền lương.

Phần II

HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP HUYỆN, CẤP XÃ CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CÁC CẤP CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

1. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC trước năm 1945

Cuối thế kỷ XIX vùng đất tỉnh Lâm Đồng hiện nay thuộc hai tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận. Năm 1893, bác sĩ Yersin phát hiện ra cao nguyên Lang Bian, đặt nền móng cho việc hình thành thành phố Đà Lạt sau này.

- Ngày 01/11/1899, Toàn quyền Paul Doumer ký Nghị định thành lập tỉnh Đồng Nai Thượng và hai trạm hành chính ở Tánh Linh và trên cao nguyên Lang Bian. Năm Thành Thái thứ XVII (1905), bãi bỏ tỉnh Đồng Nai Thượng, trực thuộc lại tỉnh Bình Thuận.

- Ngày 06/01/1916, Toàn quyền E. Roume ký Nghị định thành lập tỉnh Lang Bian bao gồm toàn bộ vùng rừng núi các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận, Đồng Nai, Bình Phước hiện nay. Địa giới tỉnh Lang Bian gồm: phía bắc giáp sông Krông Knô, phía đông nam giáp sông Krông Pha (nay thuộc tỉnh Ninh Thuận), phía nam giáp sông Ca Giây một nhánh sông Phan Rí (nay thuộc tỉnh Bình Thuận), phía tây giáp biên giới Cam-pu-chia.

- Ngày 20/4/1916, Hội đồng nhiếp chính của vua Duy Tân đã thông báo Dự thành lập thị tứ Đà Lạt. Tinh thần của Dự này là trao toàn bộ quyền hạn cho Toàn quyền Đông Dương đối với Đà Lạt. Ngày 30/5/1916, Khâm sứ J.E. Charles ký Nghị định thành lập trung tâm đô thị Đà Lạt, Dự này được triển khai và bổ sung thêm trong các nghị định ngày 05/7/1918, ngày 30/7/1926.

- Chiếu dụ ngày 11/10/1920 của vua Khải Định, tách cao nguyên Lâm Viên bao gồm thị xã Đà Lạt và các thôn, xã lệ thuộc ra khỏi tỉnh Lâm Viên. Ngày 31/10/1920, Toàn quyền Maurice Long ký nghị định thành lập khu tự trị Lâm Viên (thực hiện Dự 11-10-1920 của triều đình Huế tách cao nguyên Lâm Viên ra khỏi tỉnh Lâm Viên). Phần đất còn lại của tỉnh Lang Bian mang tên Đồng Nai Thượng, tỉnh lỵ đặt tại Djiring. Công sứ Đồng Nai Thượng đóng tại Đà Lạt trong khi chờ xây dựng các cơ sở cần thiết ở Djiring. Cùng ngày, một nghị định khác của Toàn quyền Đông Dương ấn định khu tự trị trên cao nguyên Lâm Viên thành thị xã Đà Lạt và xác định nâng Đà Lạt lên thị xã hạng hai với những quy chế rộng rãi.

Phần đất còn lại của tỉnh Lang Bian mang tên tỉnh Đồng Nai Thượng gồm có 3 quận: B'lao, Djiring (Di Linh) và Dran.

- Ngày 08/01/1941, Toàn quyền Decoux ký Nghị định thành lập tỉnh Lang Bian, thị trưởng Đà Lạt kiêm Tỉnh trưởng tỉnh Lang Bian, tỉnh lỵ Đồng Nai Thượng đặt tại Djiring.

2. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC các cấp và sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã của địa phương từ năm 1945 đến nay

2.1. ĐVHC cấp huyện từ 1945 đến 1975

- Tháng 8/1945, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời và Mặt trận Việt Minh tỉnh Lâm Viên và tỉnh Đồng Nai Thượng được thành lập.

- Ngày 14/12/1950, Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính miền Nam Trung bộ Nguyễn Duy Trinh ký Quyết định đề nghị sáp nhập hai tỉnh Lâm Viên và Đồng Nai Thượng thành tỉnh Lâm Đồng.

- Ngày 22/2/1951, Phó Thủ tướng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa Phạm Văn Đồng ký Nghị định số 73-TTg hợp nhất hai tỉnh Lâm Viên và Đồng Nai Thượng thành tỉnh Lâm Đồng.

- Ngày 19/5/1958, chính quyền Ngô Đình Diệm ra Nghị định số 170-NV đổi tên tỉnh Đồng Nai Thượng thành tỉnh Lâm Đồng và Sắc lệnh số 26-NV thành lập tỉnh Tuyên Đức. Tỉnh Lâm Đồng gồm có 2 quận B'lar, Di Linh, dời tỉnh lỵ từ Di Linh xuống B'lar (ngày 19 tháng 2 năm 1959 đổi tên thành Bảo Lộc). Tỉnh Tuyên Đức có 3 quận (gồm: Đơn Dương, Đức Trọng, Lạc Dương, tỉnh lỵ đặt tại Đà Lạt). Riêng Đà Lạt là đô thị trực thuộc Trung ương và sau này sáp nhập vào tỉnh Tuyên Đức trở thành một đơn vị hành chính: Đà Lạt-Tuyên Đức.

2.2. Từ năm 1975 đến năm 1997

- Ngày 20/9/1975, Bộ Chính trị quyết định Đà Lạt là thành phố trực thuộc Trung ương; sáp nhập các tỉnh Lâm Đồng, Tuyên Đức, Ninh Thuận, Bình Thuận thành tỉnh Thuận Lâm, tỉnh lỵ đặt tại Phan Rang. Ngày 20/12/1975, Bộ Chính trị quyết định điều chỉnh lại việc hợp nhất một số tỉnh từ khu VI trở vào thành những tỉnh mới. Tháng 11/1975 giải thể quận Lạc Dương.

- Tháng 02/1976, Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hoà miền Nam Việt Nam ra Nghị định về việc giải thể khu, hợp nhất tỉnh ở miền Nam. Theo đó, tỉnh Lâm Đồng được thành lập trên cơ sở hợp nhất 03 tỉnh: Lâm Đồng, Tuyên Đức và thành phố Đà Lạt. Sau khi hợp nhất tỉnh Lâm Đồng có 5 đơn vị hành chính cấp huyện².

- Ngày 14/3/1979, Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định số 116-CP về việc chia huyện Bảo Lộc thành 2 huyện lấy tên là huyện Bảo Lộc và huyện Đa Huoai; chia huyện Đơn Dương thành 2 huyện là huyện Đơn Dương và huyện Lạc Dương. Sau khi chia tách, tỉnh Lâm Đồng có 07 đơn vị hành chính³.

² Gồm: thành phố Đà Lạt và 4 huyện: Bảo Lộc, Di Linh, Đơn Dương, Đức Trọng.

³ Gồm các 06 huyện: Bảo Lộc, Đa Huoai, Đơn Dương, Lạc Dương, Đức Trọng, Di Linh và Tp. Đà Lạt.

- Ngày 06/6/1986, Hội đồng Bộ trưởng Quyết định số 68-HĐBT chia huyện Đa Huoai thành 3 huyện lấy tên: huyện Đa Huoai, huyện Đa Tềh và huyện Cát Tiên. Sau khi chia tách tỉnh Lâm Đồng có 09 đơn vị hành chính cấp huyện⁴.

- Ngày 24/10/1987, Hội đồng Bộ trưởng Quyết định số 157-HĐBT chia huyện Đức Trọng thành 2 huyện lấy tên là huyện Đức Trọng và huyện Lâm Hà. Sau khi chia tách, tỉnh Lâm Đồng có 10 đơn vị hành chính cấp huyện⁵.

- Ngày 11/7/1994, Chính phủ ban hành Nghị định số 65-CP chia huyện Bảo Lộc thành thị xã Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm. Sau khi chia tách, tỉnh Lâm Đồng có 11 đơn vị hành chính cấp huyện⁶.

2.3. Từ năm 1997 đến năm 2018

- Ngày 17/11/2004, Chính phủ ban hành Nghị định số 189/2004/NĐ-CP thành lập huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi chia tách thành lập mới tỉnh Lâm Đồng có 12 đơn vị hành chính cấp huyện⁷.

- Ngày 08/4/2010, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 19/NQ-CP về việc thành lập thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi chia tách, thành lập mới, tỉnh Lâm Đồng có 12 đơn vị hành chính cấp huyện⁸.

2.4. Từ năm 2019 đến nay

Tính từ năm 2019 đến nay, tỉnh Lâm Đồng không có biến động về đơn vị hành chính cấp huyện.

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-BNV ngày 02/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về phân loại đơn vị hành chính cấp huyện tỉnh Lâm Đồng theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC; tỉnh Lâm Đồng có 6 ĐVHC cấp huyện loại I (Đà Lạt, Bảo Lộc, Đức Trọng, Lâm Hà, Di Linh, Bảo Lâm), 5 đơn vị hành chính cấp huyện loại II (Lạc Dương, Đơn Dương, Đam Rông, Đa Huoai, Đa Tềh) và 01 đơn vị hành chính huyện loại III (Cát Tiên).

3. Số lượng đơn vị hành chính cấp huyện đến thời điểm lập đề án

Đến thời điểm hiện tại, tỉnh Lâm Đồng có 12 ĐVHC cấp huyện bao gồm:

- 02 thành phố: thành phố Đà Lạt, thành phố Bảo Lộc;

⁴ Gồm: Thành phố Đà Lạt và 08 huyện: Bảo Lộc, Đa Huoai, Đa Tềh, Cát Tiên, Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng và Di Linh.

⁵ Gồm: thành phố Đà Lạt và 09 huyện: Bảo Lộc, Đa Huoai, Đa Tềh, Cát Tiên, Lạc Dương, Đơn Dương, Di Linh, Đức Trọng, Lâm Hà.

⁶ Gồm: thành phố Đà Lạt, thị xã Bảo Lộc và 09 huyện: Bảo Lâm, Đa Huoai, Đa Tềh, Cát Tiên, Lạc Dương, Đơn Dương, Di Linh, Đức Trọng, Lâm Hà.

⁷ Gồm: thành phố Đà Lạt, thị xã Bảo Lộc và 10 huyện: Đam Rông, Bảo Lâm, Đa Huoai, Đa Tềh, Cát Tiên, Lạc Dương, Đơn Dương, Di Linh, Đức Trọng, Lâm Hà.

⁸ Gồm 10 huyện: Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Đa Huoai, Đa Tềh, Cát Tiên và 2 thành phố: Đà Lạt, Bảo Lộc.

- 10 huyện: Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên.

II. ĐVHC CÁC CẤP CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG

1. Tỉnh Lâm Đồng

1.1. Diện tích tự nhiên⁹: 9.781,20 km².

1.2. Quy mô dân số¹⁰: 1.543.239 người.

1.3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh Lâm Đồng

Năm 2023, là năm bản lề, có ý nghĩa quan trọng trong việc hiện thực hóa các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, Nghị quyết của Bộ Chính trị¹¹, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Được sự ủng hộ, giúp đỡ, hỗ trợ của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ban, ngành Trung ương; sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sát sao của Tỉnh ủy; sự phối hợp, đồng hành và giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 một cách chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, sát tình hình, có trọng tâm, trọng điểm và nỗ lực ứng phó kịp thời với những vấn đề phát sinh, được dư luận quan tâm; qua đó, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả nổi bật sau:

1.3.1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Tổng sản phẩm trong nước (GRDP - giá so sánh 2010) tăng 5,63%; quy mô GRDP theo giá hiện hành đạt 115.835 tỷ đồng; trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 5,47%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 6,15%; khu vực dịch vụ tăng 5,79%.

- Cơ cấu kinh tế: Ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 39,87%; ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 19,67%; ngành dịch vụ chiếm 40,45%.

- GRDP bình quân đầu người đạt 86,12 triệu đồng/người.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 31,11% GRDP; năng suất lao động bình quân tăng 12,17% so cùng kỳ.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 929 triệu USD, tăng 4,8% so cùng kỳ.

⁹ Văn bản số 415/STNMT-ĐĐBBĐ ngày 27/02/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

¹⁰ Văn bản số 420/CAT-PC06 ngày 02/3/2023 của Công an tỉnh.

¹¹ Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tổng thu ngân sách nhà nước đạt 13.213 tỷ đồng, bằng 91,12% dự toán địa phương, bằng 98,66% so cùng kỳ; trong đó thu thuế, phí, lệ phí đạt 7.550 tỷ đồng, bằng 87,79% dự toán địa phương, bằng 90,27% so cùng kỳ.

- Tổng lượt khách du lịch đạt 8,65 triệu lượt khách, đạt 101,8% kế hoạch, tăng 15,3% so cùng kỳ; trong đó: khách qua đăng ký lưu trú đạt 6,7 triệu lượt, đạt 103,1% kế hoạch, tăng 21,8%; tổng lượt khách quốc tế đạt 400 ngàn lượt, đạt 160% kế hoạch, tăng 167%.

1.3.2. Các chỉ tiêu xã hội

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 78,37%; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ 22,73%.

- Tỷ lệ thất nghiệp 0,53%; trong đó, khu vực thành thị 1,04%.

- Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 2,05%, tương ứng giảm 6.369 hộ; trong đó, tỷ lệ nghèo đa chiều người đồng bào dân tộc thiểu số giảm 5,09%, tương ứng giảm 4.149 hộ.

- Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế đạt 100% (kế hoạch đạt 100%); tỷ lệ bác sĩ/vạn dân đạt 9 bác sĩ/vạn dân; tỷ lệ giường bệnh/vạn dân đạt 21,5 giường bệnh/vạn dân; tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 92,5%.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%.

- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia 82,97%, tỷ lệ thanh niên trong độ tuổi hoàn thành chương trình trung học phổ thông và tương đương 82,08%.

- Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt 91,5%; tỷ lệ thôn, buôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa đạt 95%; tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới đạt 99%; tỷ lệ phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị đạt 88,5%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 98%.

1.3.3. Các chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 95,5%, vượt chỉ tiêu kế hoạch; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 88,89%.

- Tỷ lệ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 96,5%, vượt chỉ tiêu kế hoạch; tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 76%.

- Tỷ lệ che phủ rừng 54,37%.

1.3.4. Các chỉ tiêu về nông thôn mới

Toàn tỉnh có 05 huyện đạt chuẩn nông thôn mới; 02 thành phố hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới; 109 xã đạt chuẩn Nông thôn mới; 34 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 14 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Số lượng ĐVHC cấp huyện

2.1. Số lượng ĐVHC cấp huyện: Có 12 ĐVHC cấp huyện (gồm: 10 huyện và 02 thành phố).

**Thống kê hiện trạng diện tích¹², dân số¹³
các ĐVHC cấp huyện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

TT	Tên ĐVHC	KV miền núi, vùng cao	Dân tộc thiểu số		Diện tích tự nhiên		Dân số		Số đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc
			Số người	Tỷ lệ (%)	Diện tích (km ²)	Tỷ lệ (%)	Dân số (người)	Tỷ lệ (%)	
I	Huyện								
1	Lạc Dương	x	22.949	64,40	1313,94	154,58	35.635	44,54	6
2	Đơn Dương	x	40.002	31,07	611,85	71,98	128.747	160,93	10
3	Đức Trọng	x	72.296	32,76	903,13	106,25	220.697	275,87	15
4	Lâm Hà	x	38.726	23,00	930,27	109,44	167.805	209,76	16
5	Đam Rông	x	38.539	62,83	872,55	102,65	61.338	76,67	8
6	Di Linh	x	73.721	38,49	1613,16	189,78	191.511	239,39	19
7	Bảo Lâm	x	41.748	30,40	1462,72	172,08	137.340	171,68	14
8	Đạ Huoai	x	8.797	19,95	495,04	58,24	44.087	55,11	9
9	Đạ Tẻh	x	13.818	24,16	526,74	61,97	57.194	71,49	9
10	Cát Tiên	x	9.602	21,44	426,70	50,20	44.783	55,98	9
II	Thành phố								
1	Đà Lạt	x	11.875	4,60	391,15	260,77	258.014	172,01	16
2	Bảo Lộc	x	6641	3,39	233,95	155,97	196088	130,73	11
Tỉnh Lâm Đồng			378.714	24,54	9.781,20	122,27	1.543.239	171,47	142

2.2. Số lượng ĐVHC cấp huyện thuộc diện sắp xếp

Có 02 đơn vị hành chính cấp huyện thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025, cụ thể:

2.2.1. Huyện Đạ Huoai:

- Diện tích tự nhiên: 495,04 km² (đạt tỷ lệ 58,24% so với tiêu chuẩn).
- Quy mô dân số: 44.087 người (đạt tỷ lệ 55,11% so với tiêu chuẩn).

2.2.2. Huyện Cát Tiên:

- Diện tích tự nhiên: 426,70 km² (đạt tỷ lệ 50,20% so với tiêu chuẩn).
- Quy mô dân số: 44.783 người (đạt tỷ lệ 55,98% so với tiêu chuẩn).

2.3. Số lượng ĐVHC cấp huyện thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: Không có.

¹² Văn bản số 415/STNMT-ĐDBĐ ngày 27/02/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

¹³ Văn bản số 420/CAT-PC06 ngày 02/3/2023 của Công an tỉnh.

2.4. Số lượng ĐVHC cấp huyện thuộc diện khuyến khích sắp xếp

Có 01 ĐVHC huyện Đa Tẻ:

- Diện tích tự nhiên: 526,74 km² (đạt tỷ lệ 61,97% so với tiêu chuẩn).
- Quy mô dân số: 57.194 người (đạt tỷ lệ 71,49% so với tiêu chuẩn).

2.5. Số lượng ĐVHC cấp huyện liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: Không có.

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP HUYỆN THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng các ĐVHC cấp huyện thuộc diện sắp xếp:

1.1. Tên ĐVHC thuộc diện sắp xếp: Huyện Đa Huoai

1.1.1. Thuộc khu vực: Khu vực miền núi, vùng cao.

1.1.2. Diện tích tự nhiên: 495,04 km².

1.1.3. Quy mô dân số: 44.087 người.

1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 8.797 người; chiếm tỷ lệ 19,95%

1.1.5. Số ĐVHC trực thuộc:

Có 09 ĐVHC cấp xã trực thuộc, gồm 02 thị trấn: Mađaguôi và Đa M'ri và 07 xã: Mađaguôi, Hà Lâm, Đa Tồn, Đa Oai, Đa P'loa, Đoàn Kết và Phước Lộc.

1.1.6. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có.

1.1.7. Các ĐVHC cùng cấp liền kề:

- Phía Đông giáp với thành phố Bảo Lộc tỉnh Lâm Đồng và huyện Tân Ninh tỉnh Bình Thuận.

- Phía Tây giáp với huyện Tân Phú tỉnh Đồng Nai.

- Phía Nam giáp với huyện Đức Linh tỉnh Bình Thuận.

- Phía Bắc giáp với huyện Đa Tẻ và huyện Bảo Lâm tỉnh Lâm Đồng.

1.2. Tên Đơn vị hành chính thuộc diện sắp xếp: Huyện Cát Tiên

1.2.1. Thuộc khu vực: Khu vực miền núi, vùng cao.

1.2.2. Diện tích tự nhiên: 426,70 km².

1.2.3. Quy mô dân số: 44.783 người

1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 9.602 người; chiếm tỷ lệ 21,44%

1.2.5. Số ĐVHC trực thuộc:

Có 09 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm 02 thị trấn: Cát Tiên, Phước Cát và 07 xã: Quảng Ngãi, Nam Ninh, Đức Phổ, Tiên Hoàng, Gia Viễn, Phước Cát 2 và Đồng Nai Thượng.

1.2.6. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có.

1.2.7. Các ĐVHC cùng cấp liên kề:

- Phía Đông giáp với huyện Đa Tễh, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng;
- Phía Tây giáp với huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;
- Phía Nam giáp với huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai;
- Phía Bắc giáp với huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp huyện thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: Không có.

3. Hiện trạng đơn vị hành chính huyện Đa Tễh thuộc diện khuyến khích sắp xếp

3.1. Thuộc khu vực: **Khu vực miền núi, vùng cao.**

3.2. Diện tích tự nhiên: 526,74 km².

3.3. Quy mô dân số: 57.194 người.

3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 13.818 người; chiếm tỷ lệ 24,16%

3.5. Số ĐVHC trực thuộc:

Có 09 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm thị trấn Đa Tễh và 08 xã: Đa Lây, Mỹ Đức, Triệu Hải, Quảng Trị, An Nhơn, Đa Kho, Đa Pal và Quốc Oai.

3.6. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không có.

3.7. Các ĐVHC cùng cấp liên kề:

- Phía Đông giáp với huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng;
- Phía Tây giáp với huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng;
- Phía Nam giáp với huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai;
- Phía Bắc giáp với huyện Bảo Lâm tỉnh Lâm Đồng.

4. Hiện trạng ĐVHC cấp huyện liên kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: Không có.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP CÁC HUYỆN ĐA HUOAI, ĐA TỄH, CÁT TIÊN ĐỂ THÀNH LẬP HUYỆN ĐA HUOAI **HOẶC HUYỆN ĐA TIÊN** THUỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

I. PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP CÁC HUYỆN ĐA HUOAI, ĐA TỄH, CÁT TIÊN ĐỂ THÀNH LẬP HUYỆN ĐA HUOAI **HOẶC HUYỆN ĐA TIÊN** THUỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của huyện Đa Huoai (có diện tích tự nhiên là 495,04 km², đạt 58,24% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là

44.087 người, đạt 55,11% so với tiêu chuẩn) với huyện Đạ Tẻh (có diện tích tự nhiên là 526,74 km², đạt 61,97% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 57.194 người, đạt 71,49% so với tiêu chuẩn) và huyện Cát Tiên (có diện tích tự nhiên là 426,70 km², đạt 50,20% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 44.783 người, đạt 55,98% so với tiêu chuẩn) để thành lập huyện Đạ Huoai hoặc **huyện Đạ Tiên** (có diện tích tự nhiên là 1.448,48 km², đạt 170,41% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 146.064 người, đạt 182,58% so với tiêu chuẩn).

II. CƠ SỞ VÀ LÝ DO CỦA VIỆC SÁP NHẬP CÁC HUYỆN ĐẠ HUOAI, ĐẠ TỄH, CÁT TIÊN ĐỂ THÀNH LẬP HUYỆN ĐẠ HUOAI HOẶC HUYỆN ĐẠ TIÊN THUỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

1. Cơ sở sáp nhập các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên để thành lập huyện Đạ Huoai hoặc huyện Đạ Tiên thuộc tỉnh Lâm Đồng

- Nghị quyết 37-NQ/TW ngày 24/7/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã: “*Gắn việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế, cải cách chế độ tiền lương, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Bảo đảm phát huy hiệu quả nguồn lực nhà nước và xã hội cho phát triển kinh tế - xã hội trong từng địa phương và trên phạm vi toàn quốc; nâng cao đời sống Nhân dân, giữ vững quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân*”;

- Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

- Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

- Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1727/QĐ-TTg ngày 29/12/2023.

2. Lý do của việc sáp nhập các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên để thành lập huyện Đạ Huoai hoặc huyện Đạ Tiên thuộc tỉnh Lâm Đồng

Theo quy định tại mục a, khoản 2, mục a, khoản 3, điều 1, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030: huyện Đạ Huoai và huyện Cát Tiên là hai đơn vị hành chính cấp huyện chưa đạt 70% cả 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số, thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023 - 2030; huyện Đạ Tẻh là đơn vị hành chính cấp huyện liền kề chưa đạt 100% cả 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số, thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2026 - 2030. Do đó, việc sáp nhập huyện Đạ Huoai và huyện Cát Tiên (thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023-2025) và huyện Đạ Tẻh (thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2026-2030) đảm bảo tính tiếp nối giữa hai giai đoạn, phù hợp

với tinh thần chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Thông báo số 2646/TB-TTKQH ngày 19/7/2023 và của Bộ Nội vụ tại Công văn số 7500/BNV-CQĐP ngày 19/12/2023; giải quyết được việc sắp xếp giai đoạn 2026 - 2030 đối với huyện Đa Tềh (theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ tại khoản 02 Công văn số 3604/BNV-CQĐP ngày 12/7/2023).

Tỉnh Lâm Đồng xây dựng phương án sắp xếp, sáp nhập các huyện Đa Huoai, Đa Tềh, Cát Tiên trên cơ sở Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1727/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 quy định: “*Dự kiến sắp xếp 03 huyện Đa Huoai, Đa Tềh, Cát Tiên thành 01 huyện*”.

Huyện Đa Huoai được thành lập từ năm 1979 trên cơ sở chia tách từ huyện Bảo Lộc theo Quyết định số 116-CP ngày 14/3/1979 của Hội đồng Chính phủ. Huyện Đa Tềh và huyện Cát Tiên được thành lập năm 1986 trên cơ sở chia tách từ huyện Đa Huoai theo Quyết định số 68-HĐBT ngày 06/6/1986 của Hội đồng Bộ trưởng nay là Chính phủ. Như vậy ba huyện có nguồn gốc từ một huyện trước đây, có sự tương đồng về truyền thống văn hoá, phong tục tập quán. Việc sáp nhập nguyên trạng các huyện Đa Huoai, Đa Tềh, Cát Tiên để hình thành một đơn vị hành chính mới không ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh và không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân; đảm bảo về quy mô diện tích và dân số. Giao thông đi lại từ trung tâm các huyện Đa Huoai, Đa Tềh, Cát Tiên tương đối thuận lợi. Do đó, việc sáp nhập các huyện Đa Huoai, Đa Tềh, Cát Tiên sẽ được Nhân dân ba huyện đồng thuận và ủng hộ.

III. CƠ SỞ VÀ LÝ DO ĐẶT TÊN ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH MỚI SAU SÁP NHẬP CÁC HUYỆN ĐA HUOAI, ĐA TỀH, CÁT TIÊN LÀ HUYỆN ĐA HUOAI HOẶC **HUYỆN ĐA TIÊN**

1. Cơ sở đặt tên cho ĐVHC mới sau sáp nhập

Căn cứ Điều 6 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 về sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2026 - 2030 quy định như sau:

“Điều 6. Đặt tên, đổi tên đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp

1. Việc đặt tên, đổi tên đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp thực hiện theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; bảo đảm đoàn kết dân tộc, phù hợp với các yếu tố lịch sử, truyền thống, văn hóa của địa phương và tôn trọng ý kiến của đa số cử tri.

2. Trường hợp nhập các đơn vị hành chính cùng cấp thì khuyến khích việc sử dụng một trong các tên gọi đã có của các đơn vị hành chính trước khi nhập để đặt tên cho đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp”.

2. Lý do đặt tên ĐVHC mới sau sáp nhập là huyện Đa Huoai:

Ngày 06/6/1986, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 68-HĐBT điều chỉnh diện tích, dân số của huyện Đa Huoai để thành lập huyện Đa Tẻh và huyện Cát Tiên. Như vậy, huyện Đa Huoai, huyện Đa Tẻh và huyện Cát Tiên có cùng nguồn gốc; tên gọi Đa Huoai đã có từ khi mới thành lập; phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hoá và nguyện vọng của Nhân dân. Việc chọn tên Đa Huoai để đặt cho đơn vị hành chính mới đã được Cấp uỷ, UBND các cấp của ba huyện thống nhất. Bước đầu thăm dò dư luận, việc đặt tên cho đơn vị hành chính mới là huyện Đa Huoai được Nhân dân huyện Đa Huoai, huyện Đa Tẻh và huyện Cát Tiên tán thành cao.

2. Lý do đặt tên ĐVHC mới sau sáp nhập là huyện Đa Tiên

+ Vùng đất huyện Cát Tiên hiện nay gắn với điểm du lịch Vườn Quốc gia Cát Tiên, căn cứ của Khu ủy Khu VI trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, thể hiện nét riêng có của huyện. Khu vực huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng ngày nay là một trong những căn cứ quan trọng của Khu ủy Khu VI trong cuộc kháng chiến chống Mỹ với truyền thống hào hùng của quân và dân khu VI. Khu di tích lịch sử căn cứ kháng chiến Khu VI đã được xếp loại cấp Quốc gia, là địa chỉ đỏ giáo dục truyền thống yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc cho các thế hệ, đặc biệt là thế hệ trẻ hôm nay.

+ Cát Tiên có một quần thể di tích có niên đại từ thế kỷ IV – X, ẩn chứa trong lòng đất nhiều bí ẩn của lịch sử, có nét đặt thù riêng, độc đáo mang đậm bản sắc văn hoá của cư dân và có mối quan hệ chặt chẽ với các nền văn hoá từ văn hoá Ấn Độ như văn hóa Chămpa, Óc Eo, với những giá trị đặc thù đó di tích Cát Tiên đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt tại Quyết định số 2408/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 (*Hội đồng Di sản quốc gia Việt Nam đang xúc tiến những bước đi cần thiết để đề nghị công nhận Cát Tiên là di sản thiên nhiên và văn hóa thế giới*).

+ Tên **huyện Đa Tiên** thể hiện sự gắn kết tên của 03 đơn vị hành chính 03 huyện, cụ thể là tên đầu của 02 huyện Đa Huoai và Đa Tẻh và tên cuối của huyện Cát Tiên, là sự kết hợp giữa từ “Đa” trong văn hóa của người đồng bào dân tộc thiểu số; chữ “Tiên” trong tiếng Việt mang nhiều ý nghĩa tốt đẹp, gắn với địa danh huyện Cát Tiên hiện nay nhằm phát huy về giá trị văn hóa của người dân tộc thiểu số bản địa.

IV. KẾT QUẢ SAU KHI SẮP XẾP, SÁP NHẬP, ĐVHC MỚI LÀ HUYỆN ĐA HUOAI HOẶC HUYỆN ĐA TIÊN

1. Diện tích tự nhiên: 1.448,48 km², đạt 170,41% so với tiêu chuẩn.
2. Quy mô dân số: 146.064 người, đạt 182,58% so với tiêu chuẩn.
3. Số dân là người dân tộc thiểu số: 32.217 người; chiếm tỷ lệ 22,05%.

4. Số ĐVHC cấp xã trực thuộc: có 27 ĐVHC cấp xã trực thuộc, bao gồm: 22 xã (Mađaguôi, Hà Lâm, Phước Lộc, Đa Oai, Đa Tồn, Đa P'loa, Đoàn Kết, Quảng Ngãi, Nam Ninh, Đức Phổ, Tiên Hoàng, Gia Viễn, Phước Cát 2, Đồng Nai Thượng, Đa Lây, Mỹ Đức, Triệu Hải, Quảng Trị, An Nhơn, Đa Kho, Đa Pal, Quốc Oai) và 05 thị trấn (Mađaguôi, Đa M'ri, Cát Tiên, Phước Cát, Đa Tẻ).

5. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: gồm thành phố Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm của tỉnh Lâm Đồng; huyện Tánh Linh, huyện Đức Linh của tỉnh Bình Thuận; huyện Tân Phú của tỉnh Đồng Nai; huyện Bù Đăng của tỉnh Bình Phước và huyện Đăk R'Lấp của tỉnh Đăk Nông.

6. Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: trụ sở của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân và UBND huyện Đa Tẻ hiện nay.

Việc bố trí trung tâm hành chính, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC hình thành sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập có ý nghĩa quan trọng, góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; phù hợp chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; động lực phát triển vùng, liên kết vùng và địa phương; phù hợp với điều kiện, yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

Huyện Đa Tẻ có vị trí địa lý nằm giữa 02 huyện Cát Tiên và Đa Huoai, khoảng cách từ trụ sở huyện Đa Tẻ đến trung tâm các huyện Cát Tiên và Đa Huoai khoảng 20 km. Việc bố trí trung tâm hành chính mới tại huyện Đa Tẻ đảm bảo phù hợp với trục giao thông kết nối giữa 03 huyện, thuận tiện cho người dân, cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình làm việc và liên hệ công tác.

Cơ sở vật chất (trụ sở làm việc) của các cơ quan Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, UBND và các đơn vị liên quan của huyện Đa Tẻ được đầu tư xây dựng mới, đồng bộ; đảm bảo điều kiện làm việc của ĐVHC mới sau khi sắp xếp; bên cạnh đó khu trung tâm huyện Đa Tẻ có địa hình bằng phẳng thuận lợi cho việc bố trí và mở rộng trung tâm hành chính.

Mặt khác, về yếu tố lịch sử “sau ngày giải phóng 28/3/1975, tỉnh chủ trương thống nhất hai đơn vị Ban cán sự Đảng K4 (thuộc địa bàn huyện Đa Huoai hiện nay) và Ban cán sự Đảng vùng 3 (thuộc địa bàn huyện Đa Tẻ hiện nay), trung tâm huyện Đa Huoai đóng tại thị trấn Đa Tẻ”

V. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP HUYỆN CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG SAU KHI SÁP NHẬP CÁC HUYỆN ĐA HUOAI, ĐA TẺ, CÁT TIÊN ĐỂ THÀNH LẬP HUYỆN ĐA HUOAI HOẶC **HUYỆN ĐA TIÊN THUỘC TỈNH LÂM ĐỒNG**

1. Số lượng ĐVHC cấp huyện trước khi sắp xếp

Toàn tỉnh có 12 đơn vị hành chính cấp huyện, trong đó gồm:

- 10 huyện: Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên;

- 02 thành phố: Thành phố Đà Lạt, thành phố Bảo Lộc.

2. Số lượng ĐVHC cấp huyện sau khi sắp xếp

Toàn tỉnh có 10 đơn vị hành chính cấp huyện, trong đó gồm:

- 08 huyện: Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà, Đam Rông, Di Linh, Bảo Lâm, Đạ Huoai;

- 02 thành phố: Thành phố Đà Lạt, thành phố Bảo Lộc.

Phần IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SÁP NHẬP CÁC HUYỆN ĐẠ HUOAI, ĐẠ TỄH, CÁT TIÊN ĐỂ THÀNH LẬP HUYỆN ĐẠ HUOAI HOẶC **HUYỆN ĐẠ TIÊN THUỘC TỈNH LÂM ĐỒNG**

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực

- Sau khi sắp xếp, sáp nhập các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng giảm 02 đơn vị hành chính cấp huyện, góp phần thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, gắn liền với thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế và góp phần cải cách chính sách tiền lương (giảm được đầu mối cơ quan hành chính nhà nước); tránh được tình trạng quy mô ĐVHC huyện nhỏ về diện tích, dân số và số lượng ĐVHC trực thuộc ít vẫn phải có đủ bộ máy cơ sở vật chất, nhân lực hoàn chỉnh vận hành. Bên cạnh đó việc sáp nhập hai huyện sẽ giảm số lượng cán bộ, công chức, viên chức, lãnh đạo quản lý từ trường, phó phòng trở lên.

- Sau khi sắp xếp, với lượng công chức phù hợp sẽ nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, góp phần phục vụ Nhân dân tốt hơn.

- Bộ máy mới có thể đảm bảo gánh vác được nhiệm vụ phục vụ Nhân dân, cung cấp dịch vụ công cho người dân cũng như thực hiện được chức năng, nhiệm vụ của chính quyền địa phương.

1.2. Tác động tiêu cực

- Sau khi sắp xếp, sáp nhập, ĐVHC huyện mới có quy mô diện tích lớn hơn và số dân đông hơn nhiều so với trước (diện tích tự nhiên 1.448,48 km²; dân số 146.064 người; có 23 ĐVHC cấp xã bao gồm 18 xã, 05 thị trấn). Do vậy việc chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động của tổ chức Đảng, chính quyền cấp huyện

trong thời gian đầu sẽ có nhiều khó khăn nhất là đối với những nhiệm vụ phức tạp như quản lý về đất đai.

- Số lượng CBCCVC, người lao động dồi dư sau sáp nhập tương đối nhiều, đa số còn trẻ, thời gian công tác đến lúc nghỉ hưu dài, cùng với việc thực hiện chủ trương tinh giản biên chế nên khó khăn trong công tác bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ chính sách đối với CBCCVC; lộ trình hoàn thành sau 05 năm kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính có hiệu lực thi hành.

- Các vấn đề quản lý mới phát sinh như công tác quy hoạch, tệ nạn xã hội gia tăng, tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn xã hội... là những thách thức thường nhật. Vì vậy, cần phải nâng cao hiệu quả của công tác quản lý hành chính nhà nước, tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Ngoài ra việc nhập đơn vị hành chính cấp huyện sẽ làm thay đổi nội dung các giấy tờ của các cá nhân, tổ chức trên địa bàn (tập trung ở các huyện Đạ Tẻh, Cát Tiên). Do vậy, các cơ quan, đơn vị, địa phương phải có lộ trình, kế hoạch để thực hiện việc thay thế các giấy tờ cho các cá nhân, tổ chức trên địa bàn.

- Việc sáp nhập các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên (huyện lỵ đặt ở huyện Đạ Tẻh cũ) gây khó khăn trong đi lại của người dân và doanh nghiệp tại các huyện Đạ Huoai, Cát Tiên hiện nay khi có liên hệ công tác, giải quyết thủ tục hành chính với chính quyền cấp huyện.

2. Tác động về kinh tế - xã hội

2.1. Tác động tích cực

- Việc sáp nhập các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên giảm chi phí ngân sách chi trả cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của một ĐVHC; việc sáp nhập làm tăng quy mô của ĐVHC cấp xã có tác động mạnh đến sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của huyện mới thành lập theo hướng tăng tỷ trọng Thương mại - Dịch vụ - Du lịch, Công nghiệp - tiểu thủ công, giảm tỷ trọng Nông - Lâm - Ngư nghiệp trong tổng giá trị kinh tế. Mở ra nhiều cơ hội để thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế của địa phương, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng và cơ cấu lao động, thay đổi sự phân bố dân cư, thu hút được sự quan tâm đầu tư của các doanh nghiệp. Bởi quá trình hình thành và phát triển của huyện không chỉ gắn liền với phát triển công nghiệp, tiểu thủ công, mà còn gắn với phát triển dịch vụ, hạ tầng giao thông, thương mại; thúc đẩy đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông trong vùng kết nối đồng bằng và miền núi, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất, lưu thông hàng hóa, nâng cao mức sống cho người dân.

- Khi sắp xếp, sẽ có điều kiện tập trung được nguồn lực đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng, hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội sẽ được tiếp tục quan tâm đầu tư đồng bộ nhất là hệ thống các công trình hạ tầng đô thị, giao thông, y tế, giáo

dục, các thiết chế văn hoá, tránh được tình trạng đầu tư dàn trải, kém chất lượng, thất thoát nguồn kinh phí của Nhà nước.... Từ đó, tạo ra nhiều cơ hội việc làm và thu nhập cho người lao động, phát triển kinh tế làm đời sống vật chất được nâng cao kéo theo các hoạt động văn hóa, tinh thần cũng phong phú, đa dạng. Sự giao thoa giữa các nền văn hóa trên địa bàn huyện của các ĐVHC cũng tạo sự đoàn kết dân tộc, phát huy bản sắc dân tộc.

- Cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, nhiều dự án hợp tác về kinh tế của các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp sẽ tạo ra nhiều cơ hội giải quyết việc làm cho người dân, góp phần nâng cao thu nhập và mức sống của người dân. Đồng thời, sản xuất kinh doanh trên địa bàn phát triển sẽ góp phần tăng thu ngân sách của địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để tăng mức đầu tư cho phúc lợi xã hội.

- Góp phần giảm tình trạng chông chéo, tạo ra sự cân đối, hài hoà trong phân bố dân cư, lãnh thổ, hạn chế tình trạng chia cắt, manh mún, nhất là trong bối cảnh tỉnh và Trung ương đang đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương.

- Địa giới hành chính mở rộng làm thay đổi về kinh tế, tăng giá trị sử dụng của đất đai, tạo ra những ngành nghề và việc làm mới, nâng cao giá trị lao động, tạo môi trường ứng dụng rộng rãi khoa học, công nghệ.

2.2. Tác động tiêu cực

- Sắp xếp ĐVHC cấp huyện sẽ ảnh hưởng tới việc điều chỉnh lại địa giới hành chính cùng với sự sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC cấp huyện; ảnh hưởng đến toàn bộ hệ thống chính trị; ĐVHC hình thành sau sắp xếp phải xây dựng các kế hoạch về phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch... Thời gian thực hiện, khối lượng công việc nhiều, phức tạp. Sau khi sắp xếp, đời sống sinh hoạt của Nhân dân và hoạt động của doanh nghiệp chịu tác động, ảnh hưởng nhất định.

- Việc sáp nhập sẽ tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội ở một số địa bàn trung tâm như thị trấn Cát Tiên, thị trấn Madaguôi trong thời gian nhất định. Hạ tầng giao thông kết nối các địa phương (Cát Tiên, Đạ Tẻh, Đạ Huoai) còn khá đơn điệu nên chưa tạo động lực phát triển trong thời gian nhất định (mới chỉ có 1 trục đường chính là ĐT 721).

- Việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện làm thay đổi địa giới ĐVHC các cấp có liên quan làm phát sinh chi phí ngân sách để khắc các con dấu pháp lý mới và để thực hiện chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp.

- Việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện đặt ra yêu cầu mới đối với việc bảo đảm kết nối, liên thông các công trình hạ tầng giao thông giữa địa bàn các đơn vị trước khi thực hiện sắp xếp. Bước đầu sẽ khó khăn trong công tác bố trí sử dụng và xử lý trụ sở cơ quan, tài sản công sau sắp xếp do không phù hợp với nhu cầu sử dụng dẫn đến việc quản lý, sắp xếp sau sáp nhập mất nhiều thời gian, gây lãng phí nguồn lực, khó khăn cho công tác quản lý.

3. Tác động về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội

3.1. Tác động tích cực

Việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện không những không làm ảnh hưởng đến công tác triển khai các nhiệm vụ đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn không ngừng được tăng cường và củng cố. ĐVHC cấp huyện mới thành lập, địa giới được mở rộng sẽ tạo ra khu vực đệm cho trung tâm huyện và của tỉnh từ đó thuận lợi cho xây dựng khu vực phòng thủ then chốt của tỉnh, xây dựng được các trận địa phòng thủ từ xa cho trung tâm huyện. Khu vực được mở rộng có nhiều vị trí có giá trị về chiến lược, thuận tiện cho bố trí lực lượng, phương tiện phục vụ chiến tranh. Lực lượng vũ trang của huyện được mở rộng, phương tiện kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân được mở rộng, đáp ứng tốt nhu cầu huy động phục vụ nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu của huyện cũng như của tỉnh.

3.2. Tác động tiêu cực

- Việc sáp nhập các huyện Đa Huoai, Đa Tễ, Cát Tiên thành ĐVHC huyện mới sẽ khó khăn cho công tác nắm địa bàn, do địa bàn được mở rộng hơn trước và cán bộ chưa có kinh nghiệm thực tiễn tại khu vực mới sau sắp xếp; lực lượng quân sự, công an đã giảm biên chế so với trước đây có thể dẫn đến mất an ninh trật tự cục bộ trong thời gian chuyển tiếp. Công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn đối với các đơn vị sau điều chỉnh phải tập trung huy động lực lượng, phương tiện và tổ chức luyện tập sát với tình hình thực tế của từng địa phương **do địa bàn rộng, xa xa nhất cách trung tâm huyện mới 60 km do đó việc xử lý khi có tình huống phát sinh sẽ gặp rất nhiều khó khăn**

- Với tốc độ phát triển kinh tế xã hội như hiện nay, việc sáp nhập các huyện Đa Huoai, Đa Tễ, Cát Tiên thành ĐVHC huyện mới cũng sẽ có tác động liên quan đến an ninh trật tự. Hệ thống mạng lưới giao thông được mở rộng, lưu lượng phương tiện tham gia nhiều với tải trọng lớn; các khu công cộng được hình thành nhiều hơn, số lượng các dự án đầu tư vào địa bàn tăng, liên quan đến công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng sẽ tác động đến một bộ phận Nhân dân; Các thế lực thù địch sẽ tìm cách xúi dục một số quần chúng Nhân dân có trình độ hạn chế tại khu vực hành chính mới hiểu sai về chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc sắp xếp lại ĐVHC cấp huyện. Từ đó đòi hỏi lực lượng công an phải đủ mạnh, thường xuyên bám sát địa bàn, nắm chắc và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1. Tác động tích cực

- Xây dựng bộ máy chính quyền địa phương ở cấp huyện tinh gọn hơn, hợp lý hơn, đảm bảo hoạt động có hiệu lực hiệu quả, phục vụ Nhân dân ngày một tốt hơn, đặc biệt góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội ở những địa phương thuộc diện sắp xếp.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức trong thực thi công vụ, có trình độ chuyên môn cao từ đó đáp ứng được yêu cầu công việc phục vụ Nhân dân được tốt hơn.

- Là cơ hội để tăng cường, phát huy sử dụng có hiệu quả phần mềm Một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên môi trường mạng, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho Nhân dân, tăng tính minh bạch trong hoạt động của UBND cấp huyện.

4.2. Tác động tiêu cực

- Việc nhập đơn vị hành chính cấp huyện sẽ làm tăng dân số, tăng địa bàn quản lý nên khối lượng thủ tục hành chính, nhu cầu về dịch vụ công sẽ tăng mạnh. Trong khi đó, số lượng cán bộ, công chức, viên chức sẽ phải giảm trong 05 năm để đảm bảo số lượng theo quy định. Do vậy, cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị hành chính mới cần phải có sự điều chỉnh để nâng cao hiệu quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công.

- Nhiều thủ tục giấy tờ cần phải chuyển đổi giữa đơn vị hành chính cũ và đơn vị hành chính mới sau khi sáp nhập, mất nhiều thời gian điều tra, xác minh.

- Việc giảm đơn vị hành chính cấp huyện, bố trí bộ phận 1 cửa cấp huyện sẽ có sự thay đổi, địa bàn rộng hơn nên một bộ phận người dân sẽ di chuyển xa hơn so với trước đây, việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến sẽ tăng lên, do vậy cần rà soát, củng cố lại hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến và các nội dung liên quan để đảm bảo quyền và lợi ích của người dân.

5. Tác động khi nhập ĐVHC cấp huyện, cấp xã đang hưởng các chính sách đặc thù khác nhau liên quan đến ĐVHC: Không.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP KHI SÁP NHẬP CÁC HUYỆN ĐẠ HUOAI, ĐẠ TỄ, CÁT TIÊN ĐỂ THÀNH LẬP HUYỆN ĐẠ HUOAI HOẶC **HUYỆN ĐẠ TIÊN THUỘC TỈNH LÂM ĐỒNG**

1. Những thuận lợi

- Việc sắp xếp các đơn vị hành chính là chủ trương chung, sâu rộng của Đảng, Nhà nước trong giai đoạn hiện nay. Được triển khai rộng rãi trong cả nước cùng thực hiện, có sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp ủy Đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- Hệ thống các văn bản như Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, kế hoạch thực hiện của Chính phủ, văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ; các văn bản chỉ đạo của tỉnh đến nay đã đầy đủ để tổ chức thực hiện.

- Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sát sao; các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở đã khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội và Nghị quyết số 117/NQ-CP của Chính phủ; công tác tuyên truyền, phổ biến được triển khai đồng bộ và sâu rộng góp phần nâng cao nhận thức tạo sự đồng thuận ủng hộ trong cán bộ, công chức, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về chủ trương của Đảng, Nhà nước trong thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện giai đoạn 2023 - 2030.

- Sắp xếp ĐVHC cấp huyện góp phần quan trọng tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội, hoạt động của hệ thống chính trị; đảm bảo quy mô diện tích tự nhiên phù hợp với năng lực quản lý của chính quyền hiện hữu; có điều kiện tập trung khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế sẵn có, các thế mạnh kinh tế, đảm bảo phát triển hài hòa và bền vững; tạo lập cơ sở pháp lý cho các công tác quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị và nông thôn trên địa bàn; gắn kết chặt chẽ với đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng nói chung, các huyện Đa Huoai, Đa Tẻh, Cát Tiên nói riêng và được Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân trên địa bàn đồng tình ủng hộ; việc sắp xếp ĐVHC tuy có làm xáo trộn cuộc sống của người dân trong thời gian đầu nhưng với truyền thống đoàn kết dân tộc, lịch sử, văn hóa của địa phương nên đời sống của người dân sẽ sớm ổn định và tiếp tục phát triển trong thời kỳ mới.

2. Những khó khăn, vướng mắc

- Công tác sắp xếp ĐVHC cấp huyện giai đoạn 2023 - 2025 diễn ra cùng với công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã tạo áp lực công việc rất lớn đối với chính quyền địa phương. Với khoảng thời gian ngắn, phải thực hiện qua nhiều bước theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan; thời gian thực hiện gấp, phải hoàn thành trước khi diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp, nhất là Đại hội Đảng bộ cấp xã nên việc nghiên cứu, xây dựng phương án tổ chức bộ máy và sắp xếp cán bộ, công chức trên địa bàn gặp nhiều khó khăn. Phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức phải tùy thuộc vào trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, sở trường của mỗi người, phụ thuộc vào vị trí việc làm của đơn vị hành chính cấp huyện sau khi thực hiện sắp xếp.

- Sắp xếp ĐVHC cấp huyện gây ảnh hưởng ít nhiều đến công tác tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị cơ sở, khó khăn trong quá trình bố trí chức danh lãnh đạo chủ chốt, cán bộ, công chức và người lao động; tâm lý của cán bộ, công chức sẽ bị dao động, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả công việc tại địa phương; ảnh hưởng đến sinh hoạt, sản xuất của một bộ phận dân cư; phải gấp rút thực hiện chuyển đổi nhiều loại giấy tờ có liên quan từ ĐVHC cũ sang ĐVHC mới.

- ĐVHC cấp huyện mới hình thành sau sắp xếp có địa bàn rộng, khoảng cách về địa lý từ nhiều hộ gia đình đến trung tâm của huyện xa dẫn đến khó khăn trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, tuyên truyền vận động, sinh

hoạt cộng đồng; việc tiếp cận dịch vụ công (chuyển đổi nhiều giấy tờ có liên quan từ ĐVHC cũ sang ĐVHC mới) của người dân, đặc biệt là công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Sau khi sáp nhập, trên địa bàn huyện mới sẽ có 03 trụ sở làm việc, do vậy việc lựa chọn trụ sở cho đơn vị hành chính cấp huyện mới ít nhiều đều ảnh hưởng đến bộ phận dân cư ở đơn vị cấp huyện trước khi sắp xếp. Đặc biệt các huyện Đa Huoai, Đa Tềh, Cát Tiên thuộc khu vực vùng cao, gặp nhiều khó khăn do địa hình chia cắt, kết cấu hạ tầng còn chưa được đầu tư hoàn thiện, gây nhiều khó khăn cho Nhân dân khi đi lại, giải quyết các thủ tục hành chính.

- Người dân e ngại việc nhập đơn vị hành chính sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến thói quen sinh hoạt, giấy tờ tùy thân, địa chỉ nơi ở, nơi làm việc, kinh doanh, địa chỉ trụ sở của đơn vị hành chính mới...

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Trong quá trình triển khai thực hiện sắp xếp các ĐVHC gặp không ít khó khăn như: Thời gian thực hiện gấp theo yêu cầu tiến độ về thời gian, công tác tuyên truyền đến người dân về chủ trương, thực hiện sắp xếp các ĐVHC.

- Cùng một thời gian, chính quyền địa phương các cấp phải thực hiện nhiều nhiệm vụ chính trị lớn của Trung ương, của Tỉnh nên công tác thực hiện sắp xếp ĐVHC chưa được liên tục.

- Việc sắp xếp ĐVHC các cấp là vấn đề phức tạp, liên quan đến tất cả các mặt của đời sống xã hội ở địa phương, ảnh hưởng đến tâm tư nguyện vọng của cán bộ và Nhân dân, nên việc tuyên truyền, vận động, tạo ra sự đồng tình ủng hộ của người dân sẽ rất khó khăn.

- Khi sắp xếp các ĐVHC, số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách phải sắp xếp, bố trí và giải quyết chế độ, chính sách rất lớn, đây là vấn đề hết sức khó khăn, phức tạp, nhạy cảm khi tiến hành sắp xếp các ĐVHC.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Người dân e ngại việc nhập đơn vị hành chính do sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến thói quen sinh hoạt, giấy tờ tùy thân, địa chỉ nơi ở, nơi làm việc, kinh doanh, địa chỉ trụ sở của đơn vị hành chính mới,...

4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện

- Bảo đảm sự thống nhất và hành động của các cấp, các ngành khi triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC. Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc sắp xếp ĐVHC nhằm xây dựng nền hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả để tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và trong hệ thống chính trị, nhất là đối với các ĐVHC thuộc diện phải sắp xếp.

- Kịp thời ban hành và tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tại địa phương, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện; tập trung nghiên cứu, xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, định hướng giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm thực hiện đúng nguyên tắc, mục tiêu, phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch nông thôn, quy hoạch đô thị; đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ, thống nhất cao về nhận thức và hành động trong cấp ủy, chính quyền các cấp, trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Tiếp tục rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, giải quyết dứt điểm việc dôi dư cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đối với ĐVHC cấp huyện thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2023-2025. Tập trung thực hiện tốt việc sắp xếp, ổn định bộ máy, làm tốt công tác tư tưởng của đội ngũ cán bộ, công chức tại ĐVHC được sắp xếp;

- Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội tại ĐVHC thực hiện sắp xếp đảm bảo hoạt động của chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức sau khi sắp xếp. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức chuyển đổi giấy tờ liên quan đến thay đổi tên ĐVHC theo quy định.

III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP NHẬP CÁC HUYỆN ĐẠ HUOAI, ĐẠ TỄ, CÁT TIỀN ĐỂ THÀNH LẬP HUYỆN ĐẠ HUOAI HOẶC **HUYỆN ĐẠ TIỀN THUỘC TỈNH LÂM ĐỒNG**

1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện

1.1. Năm 2024

- Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện.
- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp huyện thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.
- Giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp huyện thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.
- Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp huyện thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.
- Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp huyện thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù (nếu có) tại các ĐVHC cấp huyện hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

1.2. Năm 2025

- Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp).

- Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và những người dôi dư sau Đại hội Đảng bộ cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025. Tiếp tục triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp huyện thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025.

- Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện giai đoạn 2023-2025; triển khai sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2026-2030 (theo chỉ đạo của Trung ương).

2. Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện

Theo quy định tại Điều 22 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030 và Nghị quyết số 117-NQ/CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025, kinh phí thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã do ngân sách tỉnh bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên trong khoản ngân sách nhà nước đã được giao trong thời kỳ ổn định ngân sách. Bao gồm các khoản kinh phí sau:

2.1. Kinh phí thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh tỉnh Lâm Đồng

2.1.1. Kinh phí của Trung ương

Căn cứ khoản 2, Điều 22 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2030. Ngân sách Trung ương hỗ trợ một lần nhận bổ sung ngân sách với định mức 20 tỷ đồng cho mỗi ĐVHC cấp huyện giảm và 500 triệu đồng cho mỗi ĐVHC cấp xã giảm để hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ bản phục vụ việc sắp xếp ĐVHC.

2.1.2. Kinh phí của địa phương tỉnh Lâm Đồng

- Căn cứ khoản 2, Điều 2 Nghị quyết 314/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nhiệm vụ chi và mức hỗ trợ đối với các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2023 – 2030. Cụ thể: Ngoài nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ, ngân sách tỉnh hỗ trợ thêm 20 tỷ đồng cho mỗi đơn vị hành chính cấp huyện giảm và 500 triệu đồng cho mỗi đơn vị hành chính cấp xã giảm.

- Kinh phí xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2023-2025; kinh phí xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2023-2025 (kinh phí điều tra, khảo sát thu thập thông tin, tài liệu, số liệu phục vụ xây dựng Đề án; kinh phí tuyên truyền, lấy ý kiến cử tri các ĐVHC cấp huyện, cấp xã có liên quan).

- Kinh phí triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Lâm Đồng (Bao gồm kinh phí thông tin, tuyên truyền, tổ chức lễ công bố, di dời, chỉnh trang trụ sở làm việc các ĐVHC mới sau sắp xếp).

- Kinh phí lập mới, chỉnh lý bổ sung bộ hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp.

2.2. Về chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tỉnh giảm biên chế thuộc diện dôi dư do sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã:

Ngoài chế độ, chính sách được hưởng theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tỉnh giảm biên chế thuộc diện dôi dư do sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã được hưởng theo các quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 315/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ thêm đối với một số đối tượng tinh giản biên chế dôi dư của cơ quan, tổ chức do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

Các đối tượng được hỗ trợ thêm tại Nghị quyết này phải đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế, gồm các đối tượng sau:

1. Cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ, chức danh do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quyết định của cấp có thẩm quyền, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế tại đơn vị có sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

3. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc chuyên môn nghiệp vụ thuộc danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ dôi dư do sắp xếp lại tổ chức của đơn vị theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

4. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố nghỉ trong thời gian 12 tháng kể từ ngày có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền.

Về chính sách hỗ trợ thực hiện theo Điều 3 Nghị quyết số 315/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ thêm đối với một số đối tượng tinh giản biên chế dôi dư của cơ quan, tổ chức do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

1. Các đối tượng được quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 315/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh được hỗ trợ 06 tháng tiền lương hiện hưởng cho một trường hợp (không tính chức danh kiêm nhiệm). Tiền lương hiện hưởng là tiền lương tháng liền kề trước khi tinh giản biên chế. Tiền lương tháng được tính bao gồm: Mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh, chức danh nghề nghiệp; các khoản phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề, tiền lương và mức chênh lệch bảo lưu (nếu có) theo quy định của pháp luật về tiền lương.

2. Các đối tượng được quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ 06 tháng phụ cấp hiện hưởng của chức danh hiện giữ (không tính chức danh kiêm nhiệm).

3. Các đối tượng đã được hưởng chính sách hỗ trợ nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian 60 tháng kể từ ngày thực hiện tinh giản biên chế thì phải hoàn trả lại số tiền hỗ trợ đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị chi trả.

4. Nguồn kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI SẮP NHẬP CÁC HUYỆN ĐẠ HUOAI, ĐẠ TỄI, CÁT TIÊN ĐỂ THÀNH LẬP HUYỆN ĐẠ HUOAI HOẶC HUYỆN ĐẠ TIÊN THUỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

1. Khối Đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội

1.1. Về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức viên chức khối Đảng

1.1.1. Về tổ chức Đảng

- Huyện ủy Đa Huoai, có 36 TCCS Đảng với 1.650 đảng viên; Ban Chấp hành hiện có 35/40 đồng chí, Ban Thường vụ 9/11 đồng chí.

- Huyện ủy Đa Tễh, có 36 TCCS Đảng với 2.258 đảng viên; Ban Chấp hành hiện có 38/40 đồng chí, Ban Thường vụ 11/11 đồng chí.

- Huyện ủy Cát Tiên, có 31 TCCS Đảng với 2.098 đảng viên; Ban Chấp hành hiện có 36/40 đồng chí, Ban Thường vụ 11/11 đồng chí.

Tổng số 3 đơn vị có 103 tổ chức cơ sở đảng; 6.006 đảng viên; 109 Ủy viên Ban Chấp hành, 31 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ.

1.1.2. Về tổ chức các cơ quan tham mưu giúp việc

Mỗi đơn vị đều có 06 cơ quan đơn vị, trong đó 05 cơ quan tham mưu giúp việc (Ban Tổ chức, Ban Dân vận, Ban Tuyên giáo, Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra) và Trung tâm Chính trị trực thuộc Huyện ủy. Tổng số các đơn vị trực thuộc của 03 huyện là 18 đơn vị.

1.1.3. Về cán bộ, công chức

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan tham mưu giúp việc và Trung tâm Chính trị của 03 Huyện ủy là 76 đồng chí, trong đó: 03 Bí thư, 03 Phó bí thư, 15 Trưởng Ban và tương đương, 24 Phó trưởng ban và tương đương và 31 chuyên viên.

1.2. Về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức các đoàn thể chính trị - xã hội

1.2.1. Về tổ chức bộ máy và số lượng Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ.

- Các huyện đều có 06 cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh, Huyện Đoàn và Liên đoàn Lao động). Tổng số các đơn vị trực thuộc của 03 huyện là 18 đơn vị.

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội, cụ thể:

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Tổng số Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam 03 huyện là 174 Ủy viên (Đa Huoai 53/54 Ủy viên, Đa Tễh 59 Ủy viên, Cát Tiên 62 Ủy viên); Ủy viên Ban Thường trực có 11 đồng chí (Đa Huoai 3/4, Đa Tễh 3/4, Cát Tiên 5). 03 Chủ tịch là trưởng Ban Dân vận Huyện ủy, 04 Phó Chủ tịch (Đa Huoai 1, Đa Tễh 1, Cát Tiên 2), 04 Ủy viên thường trực (Đa Huoai 1, Đa Tễh 1, Cát Tiên 2).

b) Hội Nông dân

03 đơn vị có 53 Ủy viên Ban Chấp hành (Đa Huoai 19/19, Đa Tễh 17/19, Cát Tiên 17/17); 15 Ủy viên Ban Thường vụ (Đa Huoai 5/5, Đa Tễh 5/5, Cát Tiên 5/5).

c) Hội Liên hiệp Phụ nữ

03 đơn vị có 53 Ủy viên Ban Chấp hành (Đạ Huoai 18/19, Đạ Tẻh 18/19, Cát Tiên 17/19); 14 Ủy viên Ban Thường vụ (Đạ Huoai 5/5, Đạ Tẻh 5/5, Cát Tiên 4/5).

d) Hội Cựu Chiến binh

03 đơn vị có 43 Ủy viên Ban Chấp hành (Đạ Huoai 15/15, Đạ Tẻh 13/15, Cát Tiên 15/15); 12 Ủy viên Ban Thường vụ (Đạ Huoai 5/5, Đạ Tẻh 2/5, Cát Tiên 5/5).

đ) Huyện Đoàn

03 đơn vị có 58 Ủy viên Ban Chấp hành (Đạ Huoai 18/21, Đạ Tẻh 17/24, Cát Tiên 23/29); 16 Ủy viên Ban Thường vụ (Đạ Huoai 6/7, Đạ Tẻh 4/7, Cát Tiên 6/9).

e) Liên đoàn Lao động

03 đơn vị có 44 Ủy viên Ban Chấp hành (Đạ Huoai 15/15, Đạ Tẻh 14/15, Cát Tiên 15/15); 15 Ủy viên Ban Thường vụ (Đạ Huoai 5/5, Đạ Tẻh 5/5, Cát Tiên 5/5).

1.2.2. Về cán bộ, công chức

Tổng số cán bộ, công chức các cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của 03 đơn vị là 61 đồng chí, trong đó: 13 cấp trưởng, 18 cấp phó và 30 chuyên viên. Có 10 hợp đồng lao động (Đạ Huoai 2, Đạ Tẻh 4, Cát Tiên 4).

1.3. Về phương án sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức viên chức

1.3.1. Về tổ chức bộ máy

Các cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc và Trung tâm chính trị thuộc Huyện ủy và các cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Huyện ủy Đạ Huoai hoặc **Huyện ủy Đạ Tiên** mới được thành lập trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất nguyên trạng các cơ quan, đơn vị tương ứng của 03 huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên.

a) Tổ chức Đảng

Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng đề án, quyết định thành lập đảng bộ huyện Đạ Huoai hoặc **huyện Đạ Tiên** mới trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất tổ chức đảng của Huyện ủy Đạ Huoai, Huyện ủy Đạ Tẻh và Huyện ủy Cát Tiên; chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy của Đảng bộ theo quy định của Điều lệ Đảng.

Ban Tổ chức Huyện ủy Đạ Huoai mới tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng đề án, quyết định thành lập Đảng bộ, Chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện

ủy Đa Huoai mới trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất tổ chức đảng của Huyện ủy Đa Huoai, Huyện ủy Đa Tẻh và Huyện ủy Cát Tiên phù hợp với tình hình thực tiễn; chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chi ủy viên, Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy theo thẩm quyền và quy định của Điều lệ Đảng.

b) Tổ chức bộ máy các cơ quan tham mưu, giúp việc

Tiến hành sáp nhập, hợp nhất nguyên trạng các cơ quan tham mưu, giúp việc tương ứng của 03 Huyện ủy, gồm: Văn phòng; Ban Tổ chức; Ban Tuyên giáo; Ban Dân vận; Ủy ban Kiểm tra và Trung tâm Chính trị.

c) Tổ chức cơ quan lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Tiến hành sáp nhập, hợp nhất nguyên trạng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tương ứng của 03 huyện.

Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đảng đoàn các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn lãnh đạo việc hướng dẫn sắp xếp, chuyển giao tổ chức và kiện toàn cán bộ; xác định số lượng ủy viên Ủy ban, Ban thường trực, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN và số lượng ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch (Phó Bí thư) tổ chức chính trị - xã hội thuộc huyện Đa Huoai mới phù hợp với thực tế địa phương, đảm bảo đúng quy định của Điều lệ và hướng dẫn của từng tổ chức theo quy định của Trung ương.

1.3.2. Phương án bố trí biên chế, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Về bố trí biên chế

STT	Tên cơ quan	Lộ trình tinh giản biên chế (Theo KH số 65-KH/TU ngày 06/12/2022)			Lộ trình tinh giản biên chế đến 2030 (tạm tính tiếp tục giảm 10%)
		2024	2025	2026	
1	Huyện ủy Đa Huoai	51	50	49	Giảm 10%
2	Huyện ủy Đa Tẻh	51	50	49	
3	Huyện ủy Cát Tiên	52	51	50	
Tổng		154	151	148	134

b) Về bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và giải quyết dôi dư

[1] Đối với Khối Đảng

- Chức danh Bí thư Huyện ủy Đa Huoai hoặc **huyện ủy Đa Tiên** mới: Xem xét, lựa chọn một trong 3 đồng chí Bí thư đương nhiệm để bố trí Bí thư nhiệm kỳ 2020-2025; 01 đồng chí nghỉ theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/03/2015 của Chính phủ về quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và 01 đồng chí còn lại bố trí Phó Bí thư hoặc bố trí công tác khác tương đương phù hợp.

- Chức danh Phó Bí thư thường trực: Xem xét lựa chọn 04 đồng chí (03 đồng chí đương chức và 01 đồng chí Bí thư nếu chưa được bố trí sắp xếp) bố trí Phó Bí thư nhiệm kỳ 2020-2025. Nhiệm kỳ 2025-2030 thực hiện theo Điều lệ Đảng, Chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương về Đại hội Đảng bộ các cấp.

- Chức danh Trưởng các cơ quan tham mưu giúp việc:

Tiếp tục thực hiện mô hình Trưởng Ban Tuyên giáo kiêm Giám đốc Trung tâm Chính trị.

Xem xét lựa chọn 15 đồng chí Trưởng các cơ quan tham mưu giúp việc để bố trí 05 vị trí cấp trưởng cơ quan tham mưu giúp việc cho Huyện ủy Đa Huoai mới. Số còn lại 07 đồng chí bố trí cấp phó hoặc bố trí giữ các vị trí phù hợp hoặc giải quyết chế độ chính sách theo quy định (*sau khi trừ đi 03 đồng chí đủ điều kiện nghỉ hưu và nghỉ chế độ*).

- Chức danh Phó Trưởng các cơ quan tham mưu giúp việc và tương đương: Xem xét lựa chọn 24 đồng chí Phó Trưởng các cơ quan tham mưu giúp việc và tương đương và các đồng chí cấp trưởng chưa được bố trí sắp xếp để bố trí tối đa 31 đồng chí cấp phó. Đến năm 2030, đảm bảo bố trí 11 cấp phó theo quy định (*sau khi trừ đi 05 đồng chí đủ điều kiện nghỉ hưu và nghỉ chế độ*). Số còn lại phải giải quyết theo quy định là từ 8 - 15 đồng chí.

- Đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và người lao động bố trí nguyên trạng, đồng thời rà soát thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

[2] Đối với các tổ chức chính trị - xã hội:

- Tạm dừng mô hình Trưởng Ban Dân vận kiêm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Đối với Trưởng các đoàn thể: Xem xét lựa chọn trong 13 đồng chí cấp trưởng hiện nay và nguồn nhân sự khác phù hợp (trưởng các cơ quan tham mưu giúp việc chưa được bố trí sắp xếp) để bố trí 05 cấp trưởng các chức danh đoàn thể, 08 đồng chí còn lại bố trí cấp phó hoặc điều động, luân chuyển phù hợp.

- Đối với Phó các tổ chức chính trị - xã hội: Xem xét lựa chọn 18 đồng chí cấp phó hiện tại và 08 đồng chí cấp trưởng chưa được bố trí sắp xếp để bố trí tối đa 26 đồng chí cấp phó. Đến năm 2030, đảm bảo bố trí 06 cấp phó theo quy định (*sau khi trừ đi 7 đồng chí đủ điều kiện nghỉ hưu*). Số còn lại phải giải quyết theo quy định là 5-13 đồng chí.

[3] Đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và người lao động bố trí nguyên trạng, đồng thời rà soát thực hiện điều động, luân chuyển, tiếp nhận hoặc tinh giản biên chế theo quy định.

1.3. Kết quả sau khi thực hiện sắp xếp

1.3.1. Về tổ chức bộ máy

- Giảm 12 cơ quan tham mưu giúp việc trực thuộc Huyện ủy: Văn phòng, Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận, Ủy ban Kiểm tra và Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị.

- Giảm 12 đoàn thể chính trị - xã hội: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Huyện đoàn và Liên đoàn Lao động.

1.3.2. Về biên chế

Đến năm 2030, giảm 20 biên chế so với năm 2024, tương đương 13%. Trong đó, năm 2025, 2026 giảm tối thiểu là 06 biên chế theo lộ trình tinh giản biên chế giai đoạn 2021 - 2026.

2. Khối Nhà nước

2.1. Hiện trạng về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức

2.1.1. Hội đồng nhân dân

Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) 03 huyện: Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên (sau đây gọi tắt là 03 đơn vị) mỗi đơn vị đều có: Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 02 Trưởng ban HĐND (Ban Pháp chế và Ban KTXH). Trong đó, Chủ tịch và 02 Trưởng ban HĐND được bổ trí kiêm nhiệm.

Cán bộ chuyên trách HĐND của mỗi đơn vị đều có 03 người: 01 Phó Chủ tịch HĐND; 02 Phó Trưởng ban HĐND.

Số đại biểu HĐND huyện Đạ Huoai hiện nay là 27/30 đại biểu; số đại biểu HĐND huyện Đạ Tẻh hiện nay là 29/30 đại biểu; số đại biểu HĐND huyện Cát Tiên hiện nay là 28/30 đại biểu.

Tổng số cán bộ chuyên trách HĐND của 03 đơn vị hiện nay có 09 người: 03 Phó Chủ tịch HĐND và 06 Phó Trưởng Ban HĐND. Tổng số đại biểu HĐND của 03 huyện hiện nay là 84 đại biểu.

2.1.2. Ủy ban nhân dân

- UBND huyện Đạ Huoai hiện có 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 14/14 Ủy viên là người đứng đầu các cơ quan chuyên môn và cơ quan Công an, Ban Chỉ huy Quân sự huyện.

- UBND huyện Đạ Tẻh hiện có 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 13/14 Ủy viên là người đứng đầu các phòng chuyên môn và Công an, Ban Chỉ huy Quân sự huyện (*khuyết Trưởng phòng Y tế*).

- UBND huyện Cát Tiên hiện có 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 12/14 Ủy viên là người đứng đầu các phòng chuyên môn và Công an, Ban Chỉ huy Quân sự huyện (*khuyết Trưởng phòng Y tế, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng*).

Tổng số lãnh đạo UBND huyện của 03 đơn vị hiện có là 08 người, gồm 03 Chủ tịch UBND và 05 Phó Chủ tịch UBND huyện.

2.1.3. Các phòng chuyên môn

UBND các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên mỗi đơn vị đều có 12 cơ quan chuyên môn được tổ chức thống nhất¹⁴. Tổng số các cơ quan chuyên môn của 03 đơn vị là 36.

2.1.4. Biên chế và đội ngũ CBCC

Tổng biên chế giao năm 2024 cho 03 huyện là **268** biên chế (*huyện Đạ Huoai 89, huyện Đạ Tẻh 90, huyện Cát Tiên 89*).

Tính đến thời điểm 31/3/2024, tổng số cán bộ, công chức hiện có của 03 đơn vị là 227 người/268 biên chế được giao (*số biên chế chưa tuyển dụng là 41 biên chế*). Trong đó, có 03 Phó Chủ tịch HĐND, 03 Chủ tịch UBND, 05 Phó Chủ tịch UBND và 06 Phó Trưởng các Ban HĐND; 33 Trưởng phòng, 47 Phó trưởng phòng và 130 công chức không giữ chức danh lãnh đạo, cụ thể:

- Huyện Đạ Huoai: Số cán bộ, công chức hiện có là 71 người, gồm: 01 Phó Chủ tịch HĐND, 02 Phó Trưởng ban HĐND, 01 Chủ tịch UBND, 01 Phó Chủ tịch UBND, 12 Trưởng phòng, 16 Phó trưởng phòng và 38 công chức không giữ chức vụ lãnh đạo.

- Huyện Đạ Tẻh: Số cán bộ, công chức hiện có là 81 người, gồm: 01 Phó Chủ tịch HĐND, 02 Phó Trưởng ban HĐND, 01 Chủ tịch UBND, 02 Phó Chủ tịch UBND, 11 Trưởng phòng (*khuyết Trưởng phòng Y tế*), 13 Phó Trưởng phòng và 51 công chức không giữ chức vụ lãnh đạo.

- Huyện Cát Tiên: Số cán bộ, công chức hiện có là 75 người, gồm: 01 Phó Chủ tịch HĐND, 02 Phó Trưởng ban HĐND, 01 Chủ tịch UBND, 02 Phó Chủ tịch UBND; 10 Trưởng phòng (*khuyết Trưởng phòng Y tế, Kinh tế và Hạ tầng*), 18 Phó Trưởng phòng và 41 công chức không giữ chức danh lãnh đạo.

Ngoài ra, các cơ quan hành chính thuộc 03 huyện hiện đang có 23 lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ (Đạ Huoai 09, Đạ Tẻh 07, Cát Tiên 07).

2.1.5. Đơn vị sự nghiệp công lập

- Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc 03 huyện không thực hiện sắp xếp nên không thống kê, đánh giá thực trạng.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập còn lại như sau:

Huyện Đạ Huoai hiện có 05 đơn vị sự nghiệp công lập¹⁵. Huyện Đạ Tẻh hiện có 05 đơn vị sự nghiệp công lập¹⁶. Huyện Cát Tiên hiện có 04 đơn vị sự nghiệp công lập¹⁷.

¹⁴ 1. Phòng Nội vụ; 2. Phòng Tư pháp; 3. Phòng Tài chính – Kế hoạch; 4. Phòng Tài nguyên và Môi trường; 5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; 6. Phòng Văn hóa và Thông tin; 7. Phòng Giáo dục và Đào tạo; 8. Phòng Y tế; 9. Thanh tra; 10. Văn phòng HĐND & UBND; 11. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 12. Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

Tổng số đơn vị sự nghiệp của 3 huyện (Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên) hiện có 14 đơn vị trong đó: 04 đơn vị sự nghiệp được tổ chức giống nhau (1. Trung tâm Nông nghiệp; 2. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao; 3. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên; 4. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Công trình công cộng); 02 đơn vị được tổ chức riêng: Ban Quản lý Rừng Nam Huoai thuộc huyện Đạ Huoai và Ban Quản lý chợ thuộc huyện Đạ Tẻh.

- Tính đến thời điểm 31/3/2024, tổng số viên chức hiện có của 03 đơn vị là 137 người, trong đó có: 12 người đứng đầu; 24 cấp phó và 101 viên chức, cụ thể:

+ Huyện Đạ Huoai: Có 54 người, trong đó có 4/5 người đứng đầu (*khuyết người đứng đầu của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp Giáo dục thường xuyên*); 08 cấp phó (*khuyết cấp phó Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao*) và 42 viên chức.

+ Huyện Đạ Tẻh: Có 43 người, trong đó có 5/5 người đứng đầu; 7 cấp phó và 31 viên chức.

+ Huyện Cát Tiên: Có 40 người, trong đó có 3/4 người đứng đầu (*khuyết người đứng đầu của Trung tâm Nông nghiệp*); 9 cấp phó và 28 viên chức.

Ngoài ra, các đơn vị sự nghiệp thuộc 03 huyện hiện đang có 191 lao động hợp đồng (Đạ Huoai 37, Đạ Tẻh 56, Cát Tiên 98).

2.1.6. Tổ chức bộ máy, biên chế và đội ngũ công chức, viên chức và người lao động của các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh đóng trên địa bàn 03 huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên.

a) Sở Y tế

Có 03 Trung tâm Y tế; 03 phòng khám đa khoa (01 đặt tại huyện Đạ Huoai và 02 đặt tại huyện Cát Tiên) và 27 trạm Y tế xã, thị trấn với tổng số người làm việc hiện nay của các đơn vị là 519 người (*trong đó huyện Đạ Huoai 177 người, huyện Đạ Tẻh là 181 người và huyện Cát Tiên là 161 người*).

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Có 03 Hạt Kiểm lâm; tổng số công chức, người lao động hiện nay của các đơn vị là 46 người, trong đó: Huyện Đạ Huoai: (19 người: 01 trưởng, 02 phó, 15 công chức và 01 hợp đồng lao động); huyện Đạ Tẻh: (17 người: 01 trưởng, 02 phó, 13 công chức và 01 hợp đồng lao động); huyện Cát Tiên: (10 người: 01 trưởng, 01 phó, 07 công chức và 01 hợp đồng lao động).

¹⁵ Gồm: 1. Trung tâm Nông nghiệp; 2. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao; 3. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên; 4. Ban Quản lý Rừng Nam Huoai và 5. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và công trình công cộng.

¹⁶ Gồm: 1. Trung tâm Nông nghiệp; 2. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao; 3. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên; 4. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Công trình công cộng và 5. Ban quản lý chợ Đạ Tẻh.

¹⁷ Gồm: 1. Trung tâm Nông nghiệp; 2. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao; 3. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục Thường xuyên và 4. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Công trình công cộng.

- Có 3 Trạm quản lý khai thác thủy lợi đặt tại 3 huyện với số người làm việc là 63 người (*3 trạm trưởng, 60 người làm việc*).

c) Sở Tài nguyên và Môi trường

Có 03 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; tổng số viên chức, người lao động hiện nay của các đơn vị là 63 người, trong đó: huyện Đạ Huoai 14 người (01 trưởng, 01 phó, 01 viên chức và 11 hợp đồng); huyện Đạ Tẻh là 16 người (01 trưởng, 01 phó, 01 viên chức và 13 hợp đồng); huyện Cát Tiên là 14 người (01 trưởng, 01 phó, 03 viên chức và 09 hợp đồng).

2.1.7. Tổ chức bộ máy, biên chế và đội ngũ công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan thuộc ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn 03 huyện

Có tổng số 23 đơn vị; trong đó: 03 Công an huyện; 03 Ban Chỉ huy Quân sự huyện; 03 Viện Kiểm sát nhân dân huyện; 03 Tòa án nhân dân huyện; 03 Chi Cục Thi hành án dân sự huyện; 03 Kho bạc nhà nước huyện; 03 Bảo hiểm xã hội huyện; 01 cơ quan Thuế khu vực Đạ Huoai - Đạ Tẻh - Cát Tiên; 01 Chi cục Thống kê Đạ Huoai - Đạ Tẻh - Cát Tiên, 01 Đội Quản lý thị trường số 4 khu vực Đạ Huoai - Đạ Tẻh - Cát Tiên (đặt tại Cát Tiên).

2.1.8. Hiện trạng tổ chức bộ máy các Hội đặc thù trên địa bàn 03 huyện

- Có 05 hội có chức năng giống nhau được thành lập ở 03 huyện, gồm: 1. Hội Chữ thập đỏ; 2. Hội khuyến học; 3. Hội Luật gia, 4. Hội nạn nhân chất độc da cam, 5. Ban đại diện Hội người cao tuổi và có 1 Hội được thành lập đặc thù tại huyện Đạ Tẻh (Hội người mù), 01 Hội được thành lập ở cả 02 huyện Đạ Tẻh, Cát Tiên (Hội cựu TNXP); 04 hội thành lập riêng tại huyện Đạ Tẻh (Hội cựu giáo chức, Hội Karatedo; Hội truyền thống Trường Sơn và Hội người khuyết tật).

Riêng chỉ có Hội Chữ thập đỏ là Hội đặc thù được giao biên chế, hiện tại Hội Chữ thập đỏ 3 huyện với tổng số biên chế được giao là 08 người (huyện Đạ Huoai 03 người, huyện Đạ Tẻh 03 người, huyện Cát Tiên 02 người). Các Hội đặc thù còn lại không được giao biên chế.

2.2. Về phương án sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức viên chức

2.2.1. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

Tổ chức chính quyền địa phương (HĐND, UBND) huyện Đạ Huoai hoặc **huyện Đạ Tiên** thực hiện theo quy định tại Điều 134 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương:

- Đại biểu HĐND của 03 huyện được hợp thành đại biểu HĐND của huyện Đạ Huoai **hoặc huyện Đạ Tiên** và tiếp tục hoạt động cho đến khi hết nhiệm kỳ với tổng số đại biểu hiện nay là 84 đại biểu (*Đạ Huoai 27 đại biểu, Đạ Tẻh 29 đại biểu, Cát Tiên 28 đại biểu*).

- Khóa của HĐND huyện Đạ Huoai **hoặc huyện Đạ Tiên mới** lấy theo khóa của HĐND huyện Đạ Huoai hiện nay là khóa XI (theo điểm c khoản 3 Điều 10 Nghị quyết 35/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội).

- Kỳ họp thứ nhất của HĐND huyện Đạ Huoai **hoặc huyện Đạ Tiên mới** do một triệu tập viên được Thường trực HĐND tỉnh trực tiếp chỉ định trong số đại biểu HĐND của huyện Đạ Huoai (sau sáp nhập) để triệu tập và chủ tọa cho đến khi HĐND bầu ra Chủ tịch HĐND huyện Đạ Huoai mới.

- HĐND của huyện Đạ Huoai **hoặc huyện Đạ Tiên mới** bầu các chức danh của HĐND, UBND theo quy định và hoạt động cho đến khi HĐND khóa mới được bầu ra, cụ thể:

+ Chủ tịch HĐND: Xem xét, giới thiệu đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư là đại biểu HĐND của huyện Đạ Huoai **hoặc huyện Đạ Tiên mới** kiêm nhiệm.

+ Phó Chủ tịch HĐND: Xem xét, giới thiệu 03 đồng chí Phó Chủ tịch HĐND hiện nay để bầu tối đa không quá 03 Phó Chủ tịch HĐND.

+ Trưởng Ban Pháp chế, Trưởng Ban Kinh tế xã hội: Xem xét, giới thiệu trong số Trưởng các Ban xây dựng Đảng của Huyện ủy Đạ Huoai mới là đại biểu HĐND để bầu 02 Trưởng Ban kiêm nhiệm.

+ Đối với Phó Trưởng Ban Pháp chế, Phó Trưởng Ban Kinh tế xã hội: Xem xét, giới thiệu trong số 06 đồng chí Phó Trưởng Ban chuyên trách hiện nay để bầu tối đa không quá 06 Phó Trưởng ban.

+ Chủ tịch UBND: Xem xét, giới thiệu trong số 03 đồng chí Chủ tịch hiện nay và nguồn nhân sự khác phù hợp để bầu Chủ tịch UBND.

+ Phó Chủ tịch UBND: Xem xét, giới thiệu trong số 05 đồng chí Phó Chủ tịch và 02 đồng chí Chủ tịch UBND hiện nay không được bố trí làm Chủ tịch UBND huyện Đạ Huoai **hoặc huyện Đạ Tiên mới** để bầu tối đa không quá 07 Phó Chủ tịch UBND.

+ Ủy viên UBND: HĐND bầu 14 Ủy viên là người đứng đầu các cơ quan chuyên môn và Công an, Ban Chỉ huy Quân sự huyện theo quy định.

Khi bầu cử HĐND huyện Đạ Huoai **hoặc huyện Đạ Tiên** khóa mới (nhiệm kỳ 2026 - 2031) số lượng các chức danh của HĐND, UBND thực hiện theo quy định hiện hành (01 Chủ tịch HĐND kiêm nhiệm, 01 Phó Chủ tịch HĐND, 01 Chủ tịch UBND, 03 Phó Chủ tịch UBND, 02 Trưởng Ban kiêm nhiệm, 02 Phó Trưởng Ban chuyên trách). Trường hợp có hướng dẫn mới của Trung ương thì thực hiện theo hướng dẫn đó.

2.2.2. Về các cơ quan chuyên môn của UBND huyện Đạ Huoai **hoặc huyện Đạ Tiên mới**

a) Sắp xếp tổ chức bộ máy

Tiếp tục thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP. Theo đó, sẽ tiến hành nhập nguyên trạng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND của 03 huyện có cùng chức năng nhiệm vụ với nhau (theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị quyết 35/2023/2023/NQ-UBTVQH15), cụ thể huyện Đa Huoai mới có 12 cơ quan chuyên môn như sau: 1. Phòng Nội vụ; 2. Phòng Tư pháp; 3. Phòng Tài chính - Kế hoạch; 4. Phòng Tài nguyên và Môi trường; 5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; 6. Phòng Văn hóa và Thông tin; 7. Phòng Giáo dục và Đào tạo; 8. Phòng Y tế; 9. Thanh tra; 10. Văn phòng HĐND&UBND; 11. Kinh tế và Hạ tầng; 12. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Sắp xếp đội ngũ công chức

- Đối với chức danh cấp trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND: Lựa chọn trong số 33 đồng chí cấp trưởng hiện nay và nhân sự khác phù hợp để bố trí đủ 12 cấp trưởng cho 12 cơ quan chuyên môn thuộc UBND.

- Đối với chức danh cấp phó cơ quan chuyên môn thuộc UBND: Lựa chọn trong số 47 đồng chí cấp phó hiện nay và 21 cấp trưởng hiện nay (không được bố trí lại cấp trưởng) để bố trí tối đa không quá 68 cấp phó; đồng thời rà soát thực hiện điều động, luân chuyển đến giữ các chức danh phù hợp trong hệ thống chính trị của huyện và thực hiện tinh giản biên chế theo quy định, đảm bảo đến năm 2030 số lượng cấp phó không vượt quá 24 người theo quy định.

- Đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và người lao động bố trí nguyên trạng, đồng thời rà soát thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

2.2.3. Phương án bố trí biên chế và số lượng cán bộ, công chức dôi dư

Tên đơn vị	Thực hiện Kế hoạch biên chế năm 2024			Phương án bố trí biên chế			Số CBCC dôi dư đến năm 2030
	Số biên chế được giao	Số CBCC hiện có	Số biên chế chưa tuyển dụng	Biên chế năm 2025 giao theo KH tinh giản biên chế	Dự kiến biên chế năm 2030	Tổng biên chế giảm được đến năm 2030	
Huyện Đa Huoai	89	71	18	88			
Huyện Đa Tả	90	81	9	89			
Huyện Cát Tiên	89	75	14	87			
Huyện Đa Huoai mới	268	227	41	264	173	95	54

Dự kiến số biên chế năm 2030 bằng số biên chế giao năm 2024 trừ số biên chế chưa tuyển dụng (41) và số CBCC dôi dư sau sắp xếp (54).

2.2.4. Về các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện Đạ Huoai hoặc huyện Đạ Tiên mới

a) Về tổ chức các đơn vị sự nghiệp

Các đơn vị sự nghiệp có chức năng, nhiệm vụ đặc thù, riêng có của huyện Đạ Huoai, huyện Đạ Tẻh tiếp tục giữ nguyên trạng về tổ chức bộ máy và hoạt động, gồm 02 đơn vị: Ban quản lý Rừng Nam Huoai, Ban Quản lý chợ Đạ Tẻh.

Các đơn vị sự nghiệp có chức năng, nhiệm vụ tương đồng sẽ thực hiện sắp xếp, giải thể, tổ chức lại như sau:

- Sáp nhập nguyên trạng Trung tâm Nông nghiệp 03 huyện thành một.
- Sáp nhập nguyên trạng Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao 03 huyện thành một.
- Sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên 03 huyện thành một.
- Sáp nhập nguyên trạng Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Công trình công cộng 03 huyện thành một.

*Như vậy sau khi sáp nhập, huyện Đạ Huoai mới có **06** đơn vị sự nghiệp trực thuộc gồm: 1. Trung tâm Nông nghiệp; 2. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao; 3. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên; 4. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Công trình công cộng; 5. Ban quản lý Rừng Nam Huoai, 6. Ban quản lý chợ; giảm được 8 đơn vị.*

b) Về đội ngũ viên chức, người lao động

Đối với cấp trưởng: Xem xét lựa chọn trong số 12 đồng chí cấp trưởng hiện nay và các nhân sự khác phù hợp để bố trí cấp trưởng cho 06 đơn vị thuộc UBND.

Đối với cấp phó: Sắp xếp, bố trí trong số 24 đồng chí cấp phó và số cấp trưởng hiện nay (không được bố trí lại cấp trưởng); đồng thời rà soát thực hiện điều động, luân chuyển đến giữ các chức danh phù hợp trong hệ thống chính trị của huyện và thực hiện tinh giản biên chế theo quy định, đảm bảo đến năm 2030 không vượt quá số lượng cấp phó theo quy định.

Đối với viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và người lao động bố trí nguyên trạng, đồng thời rà soát thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

2.2.5. Tổ chức bộ máy, biên chế và đội ngũ công chức, viên chức và người lao động của các đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành tại 03 huyện khi thành lập huyện Đạ Huoai hoặc huyện Đạ Tiên mới.

Việc sắp xếp sáp nhập các đơn vị có cùng chức năng nhiệm vụ, cơ bản theo hướng nhập nguyên trạng mô hình, tổ chức bộ máy, con người, cụ thể như sau:

- Đối với các Trung tâm Y tế: Việc sắp xếp, sáp nhập về tổ chức bộ máy đơn vị, cấp trưởng, cấp phó và đội ngũ viên chức Trung tâm Y tế do Sở Y tế tham mưu trên cơ sở đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và hướng dẫn của Bộ Y tế. Riêng các Trạm Y tế trên địa bàn các xã, thị trấn không thực hiện sắp xếp sáp nhập giữ nguyên trạng theo quy định; các trạm y tế trên địa bàn các xã thực hiện sắp xếp, sáp nhập thì nhập nguyên trạng theo ĐVHC xã thực hiện sắp xếp.

- Đối với Hạt Kiểm lâm, Trạm quản lý khai thác thủy lợi: Nhập nguyên trạng Hạt Kiểm lâm 03 huyện thành một trực thuộc Chi cục Kiểm Lâm và Trạm quản lý khai thác thủy lợi 03 huyện thành một trực thuộc Trung tâm Quản lý đầu tư và khai thác thủy lợi; về tổ chức bộ máy đơn vị, cấp trưởng, cấp phó và đội ngũ công chức, viên chức Hạt Kiểm lâm và Trạm quản lý khai thác thủy lợi huyện mới do Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh quyết định trên cơ sở quy định chức năng nhiệm vụ và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Đối với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: Nhập nguyên trạng Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai 03 huyện thành một trực thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, về tổ chức bộ máy, cấp trưởng, cấp phó và đội ngũ viên chức Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đạ Huoai mới do Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh quyết định trên cơ sở quy định chức năng nhiệm vụ và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.2.6. Đối với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và đội ngũ công chức, viên chức và người lao động của các cơ quan thuộc ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn 03 huyện khi thành lập huyện Đạ Huoai hoặc huyện Đạ Tiễn mới.

Việc sắp xếp sáp nhập tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị có cùng chức năng nhiệm vụ, theo hướng nhập nguyên trạng; các đơn vị đã thực hiện theo mô hình khu vực thì giữ nguyên như hiện nay (Thuế khu vực Đạ Huoai - Đạ Tẻh - Cát Tiên; Chi cục Thống kê Đạ Huoai - Đạ Tẻh - Cát Tiên; Đội Quản lý thị trường số 4 khu vực Đạ Huoai - Đạ Tẻh - Cát Tiên, cụ thể:

- Đối với Công an: Nhập nguyên trạng Công an 03 huyện thành một theo phương án sắp xếp của Công an tỉnh.

- Đối với Ban Chỉ huy Quân sự huyện: Nhập nguyên trạng 03 Ban chỉ huy Quân sự huyện thành một theo phương án sắp xếp của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Đối với Viện Kiểm sát nhân dân: Nhập nguyên trạng Viện Kiểm sát nhân dân 03 huyện thành một theo phương án sắp xếp của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Đối với Tòa án nhân dân: Nhập nguyên trạng Tòa án nhân dân 03 huyện thành một theo phương án sắp xếp của Tòa án nhân dân tỉnh.

- Đối với Chi cục Thi hành án dân sự: Nhập nguyên trạng 03 Chi cục Thi hành án dân sự huyện thành một theo phương án sắp xếp của Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

- Đối với Kho bạc nhà nước: Nhập nguyên trạng 03 Kho bạc nhà nước huyện thành một theo phương án sắp xếp của Kho bạc nhà nước tỉnh.

- Đối với Bảo hiểm xã hội huyện: Nhập 03 Bảo hiểm xã hội huyện thành một theo phương án sắp xếp của Bảo hiểm xã hội tỉnh Lâm Đồng.

2.2.7. Đối với việc sắp xếp tổ chức bộ máy các Hội đặc thù trên địa bàn 3 huyện khi thành lập huyện Đạ Huoai hoặc huyện Đạ Tiên mới

- Đối với 05 Hội có chức năng giống nhau: 1. Hội Chữ thập đỏ; 2. Hội khuyến học; 3. Hội Luật gia, 4. Hội nạn nhân chất độc da cam, 5. Ban đại diện Hội người cao tuổi: Sáp nhập nguyên trạng 05 hội trên với nhau theo quy định.

- Đối với các Hội đặc thù khác: 01 Hội được thành lập đặc thù tại huyện Đạ Tẻh (Hội người mù), 01 Hội được thành lập ở 02 huyện Đạ Tẻh, Cát Tiên (Hội cựu TNXP); 04 hội thành lập riêng tại huyện Đạ Tẻh (Hội cựu giáo chức, Hội Karatedo; Hội truyền thống Trường Sơn và Hội người khuyết tật)... UBND huyện Đạ Huoai mới sau thành lập căn cứ tình hình thực tế của địa phương (mô hình, tổ chức, hội viên) triển khai thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

2.3. Kết quả tinh giản tổ chức bộ máy, biên chế và phương án giải quyết cán bộ, công chức, viên chức dôi dư sau sắp xếp

2.3.1. Kết quả tinh giản tổ chức bộ máy, biên chế đối với huyện

a) Về tổ chức bộ máy:

Giảm tổ chức bộ máy cấp huyện của 02 huyện, gồm:

- Giảm 02 HĐND, 02 UBND, 24 cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.

- Giảm 08 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện (*gồm: 02 Trung tâm Nông nghiệp; 02 Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao; 02 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Công trình công cộng và 02 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên*).

- Giảm 02 cơ quan hành chính (02 Hạt Kiểm Lâm) và 06 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đóng trên địa bàn (02 Trạm quản lý khai thác thủy lợi; 02 Trung tâm Y tế, 02 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai). Tương đương giảm 08 cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

- Giảm 14 cơ quan, đơn vị thuộc ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn (02 Công an huyện, 02 Ban Chỉ huy Quân sự huyện, 02 Viện kiểm sát nhân dân huyện, 02 Tòa án nhân dân huyện, 02 Chi cục thi hành án dân sự huyện, 02 Kho bạc Nhà nước huyện, 02 Bảo hiểm Xã hội huyện).

- Giảm 10 Hội đặc thù đóng trên địa bàn các huyện: (02 Hội Chữ thập đỏ, 02 Hội Luật gia, 02 Hội Khuyến học, 02 Ban đại diện hội người cao tuổi và 02 Hội nạn nhân chất độc da cam).

b) Về biên chế

- Đối với biên chế CBCC cấp huyện: Sáp nhập nguyên trạng và thực hiện theo lộ trình tinh giản biên chế dự kiến đến năm 2030 giảm **95** biên chế so với năm 2024 (chưa sáp nhập), tương ứng 24,2%. Trong đó, năm 2025 giảm ít nhất 04 biên chế, năm 2026 giảm ít nhất 03 biên chế theo lộ trình tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2026.

- Đối với biên chế công chức của các ngành dọc sẽ do các ngành dọc xây dựng Đề án trình cấp thẩm quyền phê duyệt, thực hiện theo quy định.

- Đối với số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Đề án sắp xếp được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.3.2. Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư và phương án giải quyết

a) Đối với chức danh Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch HĐND huyện

- Hiện nay có 11 người, ngay sau khi sáp nhập sẽ bố trí được tối đa là 11 người (01 Chủ tịch UBND, 07 Phó Chủ tịch UBND, 03 Phó Chủ tịch HĐND theo nguyên tắc nhập nguyên trạng).

- Sau khi bầu cử HĐND khóa mới nhiệm kỳ 2026 - 2031, số được bố trí tối đa là 05 người (01 Phó Chủ tịch HĐND, 01 Chủ tịch UBND, 03 Phó Chủ tịch UBND).

- Số dôi dư sau bầu cử nhiệm kỳ 2026-2031 là 06 người (02 Phó Chủ tịch HĐND và 04 PCT UBND).

- Trong số 11 người hiện nay, có 01 Phó Chủ tịch HĐND huyện Cát Tiên (Đ/c Nông Văn Thành) nghỉ hưu từ tháng 7/2025. Như vậy, còn 05 người cần phải sắp xếp. UBND tỉnh rà soát tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định việc điều động giữ các chức danh phù hợp ở các cơ quan, đơn vị khác trong hệ thống chính trị của tỉnh hoặc giải quyết nghỉ hưu trước tuổi theo quy định.

b) Đối với các chức danh Phó trưởng các Ban của HĐND và Trưởng, Phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND

Số dôi dư đến năm 2030 là 48 người (04 Phó Trưởng Ban thuộc HĐND *(sẽ dôi dư trong năm 2026, sau bầu cử)*; 44 cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND). Trong giai đoạn 2025 - 2029, có 09 người nghỉ hưu, gồm 04 Trưởng phòng, 05 Phó trưởng phòng. Như vậy, còn 39 người cần phải sắp xếp. UBND huyện Đạ Huoai **hoặc huyện Đạ Tiên** mới rà soát tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định việc điều động giữ các chức danh phù hợp ở các

cơ quan, đơn vị khác trong hệ thống chính trị của huyện hoặc giải quyết nghị trình giản biên chế theo quy định.

c) Đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Theo số biên chế dự kiến giao cho huyện Đạ Huoai mới năm 2030 là **173** biên chế thì không có số công chức dôi dư.

d) Đối với viên chức, người lao động của các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các trường học) thuộc UBND

Sau khi sắp xếp, huyện Đạ Huoai **hoặc huyện Đạ Tiên** mới có 06 đơn vị sự nghiệp trực thuộc và thực trạng hiện có 12 cấp trưởng, 24 cấp phó, 101 viên chức và 191 người lao động. Số lượng cấp phó và số lượng biên chế của từng đơn vị theo loại hình tự chủ của đơn vị sau khi sắp xếp. Do vậy, hiện nay chưa xác định số lượng được bố trí và số lượng dôi dư. Giao huyện Đạ Huoai mới xây dựng phương án sắp xếp theo quy định trình cấp có thẩm quyền quyết định và triển khai theo phương án được phê duyệt.

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU KHI SÁP NHẬP CÁC HUYỆN ĐẠ HUOAI, ĐẠ TÊH, CÁT TIÊN ĐỂ THÀNH LẬP HUYỆN ĐẠ HUOAI **HOẶC HUYỆN ĐẠ TIÊN THUỘC TỈNH LÂM ĐỒNG**

1. Số cơ quan, tổ chức, đơn vị phải sắp xếp, kiện toàn sau sắp xếp đơn vị hành chính.

a) Số cơ quan, tổ chức, đơn vị phải sắp xếp, kiện toàn sau sắp xếp ĐVHC

Tổng số cơ sở nhà, đất thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025: **394 cơ sở**, trong đó:

- Cơ quan Trung ương bàn giao về địa phương: **03 cơ sở**.
- ĐVHC cấp huyện: **391 cơ sở**.

2. Phương án sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 – 2025

2.1. Trụ sở các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn các huyện Đạ Huoai, Cát Tiên chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý:

Có 03 cơ sở đã bàn giao cho các huyện, gồm: Đội thuế số 1, số 02 thuộc Chi cục Thuế khu vực Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên, tại thị trấn Mađaguôi và xã Phước Cát, Cát Tiên; Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Cát Tiên.

Phương án xử lý: Giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất quản lý, khai thác theo Luật Đất đai năm 2024).

2.2. Đơn vị sáp nhập hành chính cấp huyện: Tổng số cơ sở nhà, đất hiện có **391 cơ sở**:

2.2.1. Giữ lại tiếp tục sử dụng: 372 cơ sở, gồm:

a) Huyện Đạ Houai: 72 cơ sở (68 cơ sở là UBND xã, trạm y tế, giáo dục; 04 cơ sở đặc thù, cần thiết là Hạt Kiểm lâm, Ban quản lý rừng Nam Huoi, Trung tâm Nông nghiệp).

b) Huyện Đạ Tẻh: 158 cơ sở (151 cơ sở là UBND xã, trạm y tế, giáo dục; 06 cơ sở để làm trụ sở của các cơ quan thuộc đơn vị hành chính mới: Văn Phòng HĐND và UBND, BQL dự án đầu tư xây dựng và công trình công cộng, Ban Quản lý chợ, Hạt Kiểm lâm, Trung tâm Chính trị, Trung tâm văn hóa, thông tin và thể thao; 01 cơ sở là Văn phòng huyện ủy);

c) Huyện Cát Tiên: 142 cơ sở (139 cơ sở là UBND xã, trạm y tế, giáo dục; 03 cơ sở đặc thù, cần thiết là Hạt Kiểm lâm, Trung tâm Văn hoá, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và KTCTCC).

2.2.2. Tạm giữ lại tiếp tục sử dụng: 03 cơ sở, gồm:

a) Huyện Cát Tiên: 03 cơ sở (Văn phòng UBND và HĐND huyện tạm giữ lại tiếp tục sử dụng phục vụ nhân dân khi kê khai, đăng ký chuyển đổi các thủ tục hành chính của đơn vị hành chính mới, Trung tâm Chính trị lý do sau này thu hồi để xây dựng Nhà văn hóa thị trấn Cát Tiên, huyện ủy Cát Tiên). Thời gian tạm sử dụng không quá 12 tháng, sau đó thu hồi (riêng huyện Đạ Houai, UBND huyện Đạ Huoi không đề xuất tạm sử dụng mà thu hồi).

2.2.3. Thu hồi: 13 cơ sở:

a) Huyện Đạ Huoi: 08 cơ sở (Văn phòng UBND, UBMTTQVN huyện, Hội chữ thập đỏ, Trung tâm Văn hóa, Đài phát thanh truyền hình cũ, Ban quản lý Đầu tư xây dựng, Ban QL rừng Nam Huoi tại đường Trần Phú, Văn phòng huyện ủy).

b) Huyện Cát Tiên: 05 cơ sở (Phòng Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm Văn hoá, Trung tâm Nông nghiệp; Trung tâm phát triển quỹ đất cũ, nhà ở công vụ huyện ủy).

2.2.4. Điều chuyển: 03 cơ sở

a) Huyện Đạ Huoi: 01 cơ sở (Trung tâm Bồi dưỡng chính trị điều chuyển cho Ban Quản lý Đầu tư và khai thác CTCC,

b) Huyện Đạ Tẻh: 02 cơ sở (Phòng Giáo dục điều chuyển cho Trường mầm non thị trấn Đạ Tẻh; Công ty cổ phần đường bộ 2 điều chuyển thị trấn làm nhà sinh hoạt cộng đồng).

VI. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI HUYỆN ĐẠ HUOAI **HOẶC HUYỆN ĐẠ TIÊN SAU KHI THÀNH LẬP**

1. Việc công ĐVHC chính cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu

Hiện trạng ĐVHC cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu của các ĐVHC cấp huyện thuộc phương án sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 tình như sau:

- Năm 2021, huyện Đạ Tẻh đã được công nhận đạt chuẩn huyện nông thôn mới năm 2019 (Quyết định số 37/QĐ-TTg ngày 12/01/2021).

- Năm 2022, huyện Cát Tiên đã được công nhận đạt chuẩn huyện nông thôn năm 2020 (Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 08/6/2022).

Ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng có hiệu lực, tỉnh Lâm Đồng sẽ triển khai ngay việc đánh giá, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu đối với các đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp theo quy định tại Điều 17 Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH15 và theo Văn bản số 267/BNN-VPĐP ngày 09/01/2024 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc triển khai Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 đối với các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp, cụ thể:

Đối với đơn vị hành chính huyện hình thành sau sắp xếp giữa huyện đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới với một số huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới: UBND cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan rà soát, triển khai tổ chức thực hiện xây dựng huyện nông thôn mới. Khi đơn vị hành chính huyện hình thành sau sắp xếp đáp ứng đầy đủ các điều kiện và mức đạt chuẩn theo quy định, UBND cấp tỉnh chỉ đạo thực hiện trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định tại Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg để đề nghị xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới đối với đơn vị hành chính huyện hình thành sau sắp xếp.

2. Việc công nhận ĐVHC cấp huyện được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động: Không có.

3. Việc công nhận đơn vị hành chính cấp huyện là vùng an toàn khu, huyện nghèo, đơn vị hành chính thuộc khu vực biên giới, miền núi, vùng cao, xã đảo khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính: Không có

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SÁP NHẬP CÁC HUYỆN ĐẠ HUOAI, ĐẠ TẺH, CÁT TIÊN ĐỂ THÀNH LẬP HUYỆN ĐẠ HUOAI **HOẶC HUYỆN ĐẠ TIÊN THUỘC TỈNH LÂM ĐỒNG**

1. Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định tại Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và đặc biệt là công tác triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2023-2025.

- Phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các đồng chí Tỉnh ủy viên, Giám đốc sở, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành được phân công và địa bàn theo dõi, chủ động phối hợp với các ngành, các cấp, các địa phương có liên quan chỉ đạo triển khai thực hiện, bảo đảm yêu cầu và mục tiêu đã đề ra.

2. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Chủ trì tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và triển khai Phương án sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của ĐVHC cấp huyện thực hiện sắp xếp; ban hành văn bản hướng dẫn việc sắp xếp, kiện toàn các tổ chức đảng.

- Hướng dẫn công tác chuẩn bị Đại hội các tổ chức cơ sở Đảng, các Chi bộ cơ sở thuộc loại hình sự nghiệp trực thuộc Huyện ủy Đa Tẻh, Đa Huoai và Cát Tiên thuộc diện sáp nhập.

3. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2023 - 2025.

- Ban hành văn bản hướng dẫn; chỉ đạo, tuyên truyền các tổ chức, cá nhân và vận động Nhân dân hưởng ứng việc sáp nhập, thành lập ĐVHC mới theo chủ trương chung của Đảng và Nhà nước.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động khi triển khai thực hiện thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2023-2025 và tổ chức giám sát quá trình triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan đơn đốc việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ dôi dư của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tại các ĐVHC cấp huyện, cấp xã hình thành sau sắp xếp.

5. Đề nghị Ban Chỉ đạo sắp xếp ĐVHC trên địa bàn tỉnh

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Theo dõi, chỉ đạo, đơn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong quá trình triển khai Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đúng quy định;

- Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện; đồng thời, kiểm tra và báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình triển khai Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đảm bảo đúng quy định;

- Ban Chỉ đạo quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, biện pháp nhằm thực hiện đúng thời gian theo kế hoạch đã đề ra.

6. Sở Nội vụ

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đơn đốc các địa phương trong quá trình thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện bảo đảm đúng lộ trình, thời gian quy định.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của bộ, ngành, Trung ương, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; đặc biệt là việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư do việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện.

7. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu phương án, giải pháp cụ thể để sử dụng hiệu quả trụ sở, quản lý tài sản công tại các ĐVHC cấp huyện mới hình thành sau sắp xếp.

- Hướng dẫn các cơ quan, địa phương lập dự toán phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí việc thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp huyện.

- Chủ trì thẩm định, tổng hợp kinh phí của các đối tượng tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương, của Tỉnh khi thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp huyện.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu UBND tỉnh triển khai kế hoạch đầu tư công và các chương trình, dự án đầu tư công tại các đơn vị hành chính mới sau khi sắp xếp theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

9. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan đánh giá định hướng quy hoạch, chương trình phát triển đô thị và các tiêu chuẩn về cơ cấu, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc cảnh quan đô thị,... tại các ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp đảm bảo các tiêu chuẩn của loại đô thị hiện có quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Bản đồ hiện trạng của ĐVHC cấp huyện, cấp xã thuộc diện sắp xếp và ĐVHC có liên quan đến việc sắp xếp; bản đồ phương án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc thông tin, tuyên truyền, bảo đảm sự thống nhất trong nhận thức và tạo sự đồng thuận của xã hội khi triển khai thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

12. Các Sở, ban, ngành: Giao thông và Vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Văn hóa và Thể thao; Du lịch; Ban Dân tộc; Công an tỉnh; Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Cục Thống kê; Cục Thuế tỉnh; Cục Quản lý thị trường tỉnh; Chi Cục Hải quan tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Kho bạc nhà nước tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Ngân hàng nhà nước Chi nhánh Lâm Đồng

Theo chức năng, nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý, hướng dẫn các địa phương xây dựng phương án bố trí tổ chức bộ máy, số người làm việc tại các đơn vị thuộc ngành dọc... trên địa bàn ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp. Triển khai các nội dung có liên quan theo thẩm quyền, trách nhiệm được giao trong việc thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025.

13. Các sở, ban, ngành khác có liên quan

Thực hiện các nội dung có liên quan theo thẩm quyền, trách nhiệm được giao trong việc thực hiện chủ trương sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

14. Huyện ủy, UBND các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên và Huyện ủy, UBND huyện Đạ Huoai hoặc huyện Đạ Tiên mới.

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp, tổ chức thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã đảm bảo đúng quy định, lộ trình theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về mục tiêu, yêu cầu, quan điểm, nguyên tắc và các nội dung khác của Đề án tới cán bộ, đảng

viên, công chức, viên chức, người lao động để tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện bố trí, sắp xếp hệ thống tổ chức bộ máy thuộc cơ quan Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể tại ĐVHC cấp huyện, cấp xã mới đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn của địa phương. Nhanh chóng ổn định tổ chức để đi vào hoạt động.

- Chủ động, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, đề xuất phương án bố trí, phân công nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách tại các ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp. Tập trung thực hiện các giải pháp để xử lý số cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động, người hoạt động không chuyên trách không chuyên trách dôi dư do sắp xếp, sáp nhập.

- Bảo đảm nguồn kinh phí để triển khai thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi địa giới ĐVHC do sắp xếp, bảo đảm thủ tục chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi.

VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc sắp xếp ĐVHC sáp nhập các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên để thành lập huyện Đạ Huoai **hoặc huyện Đạ Tiên** thuộc tỉnh Lâm Đồng là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, phù hợp với yêu cầu sắp xếp, tổ chức, tăng quy mô đơn vị hành chính; góp phần sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của các tổ chức trong hệ thống chính trị, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Quá trình triển khai thực hiện được sự quan tâm vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, do đó việc triển khai thực hiện bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, thận trọng và đúng quy định của pháp luật.

Sáp nhập các huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên là vấn đề phức tạp, nhạy cảm, ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, vì vậy cần có sự tập trung chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc tuyên truyền, vận động để có sự đồng tình, ủng hộ của Nhân dân.

2. Kiến nghị, đề xuất

2.1. Về ưu tiên đầu tư, phát triển hạ tầng cơ sở đối với ĐVHC cấp huyện mới hình thành sau sắp xếp

Để đảm bảo ĐVHC cấp huyện mới hình thành sau sắp xếp thật sự ổn định, phát triển theo đúng chủ trương của Đảng và Chính phủ, ngoài những định

hướng, giải pháp cho việc ổn định, phát triển của địa phương, đề nghị Chính phủ có giải pháp, ưu tiên tiếp tục đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đảm bảo các điều kiện thuận lợi nhất cho người dân trong việc ổn định sản xuất, kinh doanh tại ĐVHC mới hình thành.

2.2. Đề nghị cấp có thẩm quyền thống nhất miễn các loại lệ phí thực hiện các thủ tục hành chính, chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan do việc sắp xếp, sáp nhập để thành lập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

2.3. Về bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức

Cùng với việc sắp xếp ĐVHC, để đảm bảo tính ổn định, không phát sinh vấn đề tư tưởng, ảnh hưởng đến công tác nhân sự Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2025-2030 trên địa bàn tỉnh, đề nghị Chính phủ thống nhất cho bổ sung số lượng cấp phó đối với các chức danh: Phó Bí thư Huyện ủy, Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND,... đối với ĐVHC huyện mới hình thành sau khi sắp xếp sau 05 năm kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành trực thuộc;
- UBND các huyện: Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên;
- Lưu: VT, NC1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

HỆ THỐNG BẢNG BIỂU

HỆ THỐNG BẢN ĐỒ